

# PHONG HOA

25 - Juillet

RA NGÀY THỨ SÁU



DIRECTEUR POLITIQUE  
NGUYEN XUAN MAI

DIRECTEUR NGUYEN TUONG TAM

ADMINISTRATEUR  
PHAM HUU NINH



AU HOA DAN QUÊ

## QUAN NIỆM MỚI

II

**K**ỳ trước, tôi có bàn: đối với cuộc đời mới, dân quê phải có một quan niệm mới.

Nhưng có một quan niệm mới, còn dễ.

Thực hiện được quan niệm mới của mình mới khó. Sự khó khăn đó có nhiều có:

1. **Thuyết điều hòa.**— Đã bao lâu nay, cái thuyết điều hòa mới, cũ làm cho ta không tiến được một bước.

Thà cũ hẳn hay mới hẳn thì còn thấy mình lùi hay mình tiến. Thấy mình lùi mãi thì sợ mà sẽ phải bỏ cũ. Chứ điều hòa thì lùi không ra lùi, tiến không ra tiến. Ngây mải mán rìng mà nhìn trước, nhìn sau, do dự chẳng biết nên theo đường nào.

Vì thế mà có một quan niệm mới thích hợp với đời mới, ta còn sợ cái quan niệm ấy của ta trái với một vài tín ngưỡng đáng kính. Ta trừ trừ muốn thay đổi, chằm chước, chọn lọc.

Thì giờ do dự là thì giờ mất đi vô ích.

Ta phải biết ở đời không có cái gì hoàn toàn. Cuộc đời mới tất phải có khuyết điểm. Ta muốn mới thì phải chịu những cái khuyết điểm đó. Chẳng bao giờ có thể chỉ chọn cái hay mà theo, còn cái dở vứt đi được.

Ta cứ theo mới rồi luật đào thải của tạo hóa, sẽ làm cho cái dở tự nhiên biến đi.

Ở đời này, điều hòa là do dự, do dự là lùi. Lùi là chết.

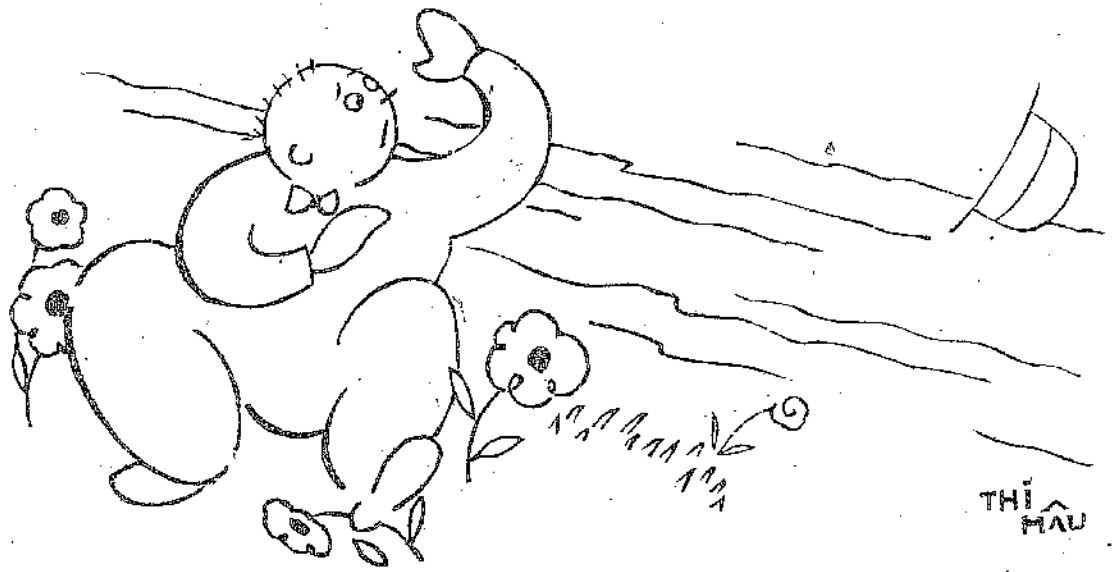
2. **Lãnh đạm và nhu nhược.**— Mình vẫn biết đối với cuộc đời mới cần phải có quan niệm mới. Song vì có linh lãnh-đạm, mình chỉ biết mà không truyền bá trong dân hay trong nhà nữa.

Có người ngồi tiếp truyện các ông kỳ mục chỉ mỉm cười mà nghe bọn họ phô bày những ý tưởng dốt nát của họ. Vẫn biết họ gàn quố, cứng cổ, nhưng

(Xem tiếp trang nhi)



Thi-sĩ. — Ngồi một mình ta vẫn vợ trông  
Ngọn gió thu đưa... ra...



THI HẬU

mù xuống sông!

KỶ SAU 3 AOUT SẼ RA

SỐ ĐẶC BIỆT

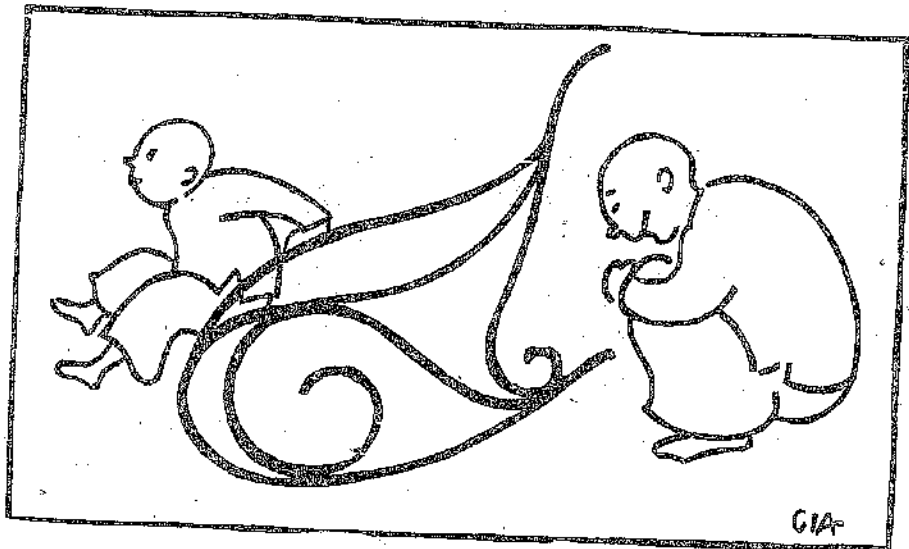
## SÓNG LAM, CÁT TRẮNG

20 TRANG

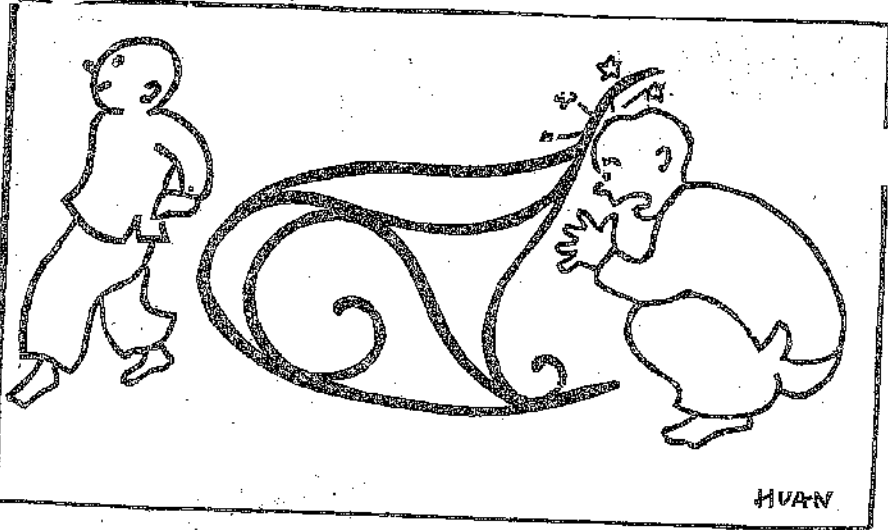
Có kèm phụ bản in 5 màu của Nguyễn-cát-Trường.

MỖI SỐ: 12 xu

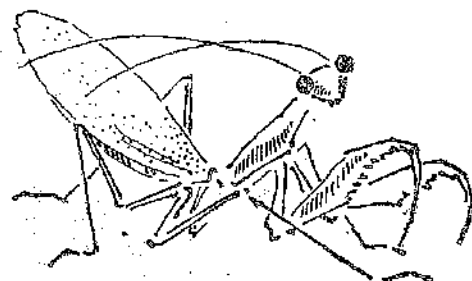
Những số đặc biệt của Phong Hoa (số Nam-Giao, số Hội-chợ, số Trung-thu, hai số về Nghị-viên và 2 số Tết) vẫn được các bạn hoan nghênh. Sự hoan nghênh ấy làm cho chúng tôi vui lòng cố sức để một ngày một tiến và lúc nào cũng cố tìm tòi cái mới để làm cho tờ báo thân của các bạn bao giờ cũng có vẻ hoạt động, có vẻ sống.



Bố - Ứ tìm... ứ tìm... ừ... ừ...



HUAN



# ...TỪ

KỶ SAU  
**SÓNG LAM, CÁT TRĂNG**  
 Phụ bản in 5 mẫu

Chăm câu...  
**T** Trước hết, tôi hãy khuyên ông khi định công kích bài nào, nên đọc bài ấy cho cẩn thận, nếu không thì «túng bẽ» vào chỗ sai lầm luôn luôn.  
 Ông trách tôi những gì?  
 1. Bảo câu «thệ giả như tư phủ, bất xả trú dạ» là tầm thường.  
 2. Dịch câu ấy không đủ lô-dịch và đã «sa lạc vào chỗ sai lầm» («túng bẽ» dans l'erreur).

**Nhà nho tương-lai**  
 Ông Nguyễn-trọng-Thuật, một người Annam thực thụ, có bàn đến một bài «Bàn ngang» của tôi (1) trong mục «Bàn vấn luận đạo» của báo Nam-phong. Đứng lý ra, tôi không có thể trả lời được, vì theo ông Thuật, một đồ đệ tạm thời của triết lý Héraclite, «đời không có kim, có quá khứ và vị-lai», nghĩa là không có ông Nguyễn-trọng-Thuật.



Ông Nguyễn-trọng-Thuật «túng bẽ» vào chỗ lầm... lầm bừa.

Nhưng, ngầm kỹ ra, người ta vẫn thế, biết ít nhiều chữ nho thì hay dần dần tây, biết chữ tây lại hay dần dần dần, làm ra vẻ thông thái hoàn toàn. Nào lô-dịch, évolutionnisme, dualisme, idéalisme, naturalisme... cái nào nhà nho cũng biết như bàn tay của họ. Nhưng khốn một nỗi, bàn tay của họ, họ cũng chưa biết.

Ông bảo rằng «tôi muốn trung câu của Khổng - tử đó là tầm thường, trước khi dịch, bịa thêm vào hai chữ «buột mồm» mà nói: *Phu-tử buột mồm mà than rằng: «thệ giả như tư phủ, bất xả trú dạ».*  
 Ấy thế là tôi bịa.  
 Nhưng, trong bài của tôi, tôi nói: «hôm nọ tôi lên cầu sông Cái bóng mát, nhân ngắm giòng nước chảy lại nhớ đến đức Khổng ngày xưa, buột mồm mà than rằng...»

Một điều nữa, đáng để tôi không trả lời, là ông Thuật bắt tôi đừng dùng những chủ-nghĩa: *đùa, câu và lối ký tên hiện.*  
 «Chủ nghĩa câu» là chủ nghĩa gì, thực tôi không biết. Mà tôi có hỏi thăm hết các nhà triết học, từ ông cụ Héraclite, qua ông Huxley, cho đến ông Nguyễn-trọng-Thuật, khó lòng có ai biết đến cái chủ nghĩa lạ đời ấy.

Câu như vậy mà ông Thuật đổi chỗ cái giấu phẩy của tôi đi, thành ra câu: «hôm nọ tôi lên cầu sông Cái bóng mát, nhân ngắm giòng nước chảy, lại nhớ đến đức Khổng ngày xưa buột mồm mà than rằng...»

Ông bắt tôi không được ký tên hiện là vì ông cho tôi là ông Nguyễn-tương-Tam (ông bảo: bài ấy ký tên hiện là Từ-Ly, nhưng cũng là ông Tam, theo tính cách báo ấy nhận như thế). Tôi không phải là ông Tam, tôi đã có lần công bố rồi, mà ông lại cứ bắt tôi nhận là ông Tam, ông lại bắt «tính cách báo Phong-hóa nhận như thế» thì thật là ông «túng-bẽ» dans l'erreur, nghĩa nôm là sa lạc hay ngã vào chỗ sai lầm, như ông đã nói. Vậy ông có ung, có để cho tôi ký tên tôi không? Tên tôi chỉ là: Từ-Ly.

Tôi nhớ ngày xưa đi học, thầy giáo có kể cho nghe một câu chuyện lý thú. Một ông thanh tra đi với một ông xã trưởng vào thăm một lớp học. Ông xã trưởng bảo không cần chăm câu và có nói vụng ông thanh tra, bảo ông đốt như lửa. Ông thanh tra liền viết lên bảng câu: *Le maire dit: l'inspecteur, est un âne* (ông xã bảo: ông thanh tra là một con lừa). Học trò và ông xã xúng xính. Ông thanh tra liền chữa: *Le maire, dit l'inspecteur, est un âne* (ông xã, ông thanh tra bảo thế, là một con lừa). Rồi ông ta quay lại bảo ông xã: đó, sự chăm câu quan hệ là thế.

Điều thứ ba, ông bắt tôi không được đùa. Nhưng, đọc bài của ông, tôi không thể nhịn cười được, thì làm thế nào cho tôi viết «không đùa» được. Ân là thế này: tôi cứ viết đùa như thường, như thường, còn ông, chỗ nào đùa, ông, gặp bỏ ra.  
 Nếu ông bằng lòng cho như thế, thì tôi mới dám trả lời ông như dưới.

Tôi cũng bắt chước ông thanh-tra nọ khuyên ông Thuật: đó, sự chăm câu quan hệ là thế.

## QUAN NIỆM MỚI

(Tiếp trang nhất)

ở trong óc anh ta nữa, mà anh cũng lễ, cũng lễ, cũng ăn, cũng uống như mọi người.

phải cãi lý với họ, phải cố nhồi vào óc họ cái quan niệm mới kia về cuộc đời mới.

Những kẻ kể trên làm cho dân ta bị bao bọc, giam hãm mãi trong lũy tre xanh, không người dạy, không người giết.

Lại ở trong nhà. Cha mẹ làm. Người con vì lấy lễ ở hết đạo một người con có hiếu, yên lặng để cha mẹ cứ theo mãi những lễ nghi cổ chẳng hợp thời nữa.

Ta theo mới mà dân quê vẫn khư khư níu lấy cái cũ, thời chỉ đảo sâu thêm mãi cái hào cách biệt bọn tri thức với bọn vô học.

Sau hết, có người vì nhu nhược mà bị hoàn cảnh kéo vào trong thói lễ cổ hủ. Tôi có một người bạn trước kia theo học trường Trung học tây. Lúc đó, tư tưởng anh ta mới lắm, mà anh ta lại rất tha thiết với vấn đề cải cách dân quê.

Phải kéo bọn họ lại gần ta, nếu ta không muốn lùi tới xuống bậc họ.

Một hôm, tôi về thăm anh ta ở làng T. N. Anh ta làm chánh hội. Tôi đã mừng cho làng T.N. sẽ nhờ ở tài bạn tôi mà tiến.

Mà muốn thế thì phải làm sao bọn họ.  
 Muốn họ có tiền thừa thãi và rảnh thời giờ mà học thì phải làm cho họ bỏ hủ tục ăn uống, thời tranh ngôi thứ công danh.

Nhưng không, bạn tôi đã theo người làng mà lùi rồi. Cái quan niệm mới đối với cuộc đời nay không còn có một mảy may

Nghĩa là họ phải bỏ cái quan niệm cổ hủ, khốn nạn về hương đảng của họ đi.

Mà theo cái quan niệm mới của người Âu.

Nhị-Linh

1. P. H. số 89, tờ thứ hai.

Voulez-vous qu'on vous offre à titre gracieux une Collection complète de luxe et un abonnement d'un an à L'A. J. S. (Année scolaire 1934-35) ?

**PARTICIPEZ AU PETIT CONCOURS AMUSANT DE L'A. J. S.**

Ce petit concours comporte deux questions:  
 1. - Faites une très courte phrase (avec sujet, verbe et complément) renfermant le moins de lettres possibles.  
 2. - Faites une très longue phrase renfermant le plus de lettres possibles.  
 Ce petit concours est doté de trente prix. Tous les renseignements détaillés sont donnés dans l'A. J. S. N° 91 qui paraîtra le 11 Juillet 1934.

**L'AMI DE LA JEUNESSE STUDIEUSE**

Bulletin scolaire publié par une réunion de professeurs licenciés et de professeurs diplômés de l'École Supérieure de Pédagogie à l'usage des élèves du Cours Supérieur et des élèves de l'enseignement primaire supérieure

Abonnement: Un an. 1\$80 Le numéro. 0\$05

Direction 12 Avenue Beauchamp HANOI Directeur BUI-CAM-CHƯƠNG

# NHỚ ĐẾN LỚN

Vậy không phải là tôi hát chước đức Khổng buột mồm, mà chính ông Thuật bắt chước đức Khổng buột mồm đấy. Tôi có ở cùng thời với đức Khổng đầu mà biết đức Khổng buột mồm thốt ra câu ấy được, họa chăng chỉ có đức Khổng biết mà thôi. Hay là ông Thuật chịu khó xuống âm-phủ hỏi đức Khổng vậy. Tôi mong lắm.

**Traduttore, traditore** (dịch, tức là sai lầm : « tùm bẻ » dans l'erreur).

Tôi dịch câu : « thế giả như tư phủ, bất xả trú dạ » ra câu : « đêm ngày cứ chầy luôn như thế mãi ». Ông Thuật bảo phải dịch « những việc đang đi qua đều ngày, đêm không ngơi như giếng nước chảy này chẳng? » mới đúng.

Vậy ra, theo ông Nguyễn-trọng-Thuật, tôi « buột mồm thực, lẫn thần quá, không đủ lô-dịch một tí nào », chưa hiểu hết nghĩa đã hấp tấp công bố lên báo, khinh cả chân lý, khinh cả thiên hạ hậu thế ở cõi Á-đông này ».

Đối với bữa riu của nhà nho tương lai Nguyễn-trọng-Thuật, tôi còn biết ăn làm sao, nói làm sao bây giờ!

Ông Thuật lại tiếp luôn một bữa nữa :

« Nếu bảo rằng cứ chầy luôn như thế mãi, thì sao lại không nói « những sự đang qua như nước chảy như thế » thì còn si hiệu là truyện gì. Ấy thế mà tôi phải hiểu ra ý Phu-tử mượn giếng sông mà ví với sự biến đổi của vạn vật thì, thật là, tôi đã « tùm bẻ » vào chỗ sai lầm.

Nhưng, sự thực, tôi không « tùm bẻ » vào đâu cả. Tôi còn nhớ cái cụ Héraclite của ông N. T. Thuật có câu : « Người ta không bao giờ tắm cùng một con sông » (on ne se baigne jamais dans un même fleuve). Vậy mà xưa nay, các nhà triết lý, trong số đó có cả ông Huxley của ông Nguyễn-trọng-Thuật, vẫn hiểu ra nghĩa bóng là trí não con người ta cũng hình như con sông, mỗi lúc một khác, không lúc nào giống lúc nào. Nhưng, theo ông Thuật, thì họ « tùm bẻ » vào con sông ấy cả. Còn ông bảo phải dịch hai chữ « thế giả ra những việc đang qua », thì, xin lỗi ông, ông lại « tùm bẻ » vào chỗ sai lầm rồi. Như lời ông nói, tôi cho chữ thế đây là chầy, giả thêm vào cho thành ra một tiếng danh từ, « thế giả » tức là « cái chầy kia », con sông kia vậy. Thí dụ như câu « thế giả như tư, nhi vi thường vãng giả, doanh hư giả như bỉ, nhi tối mạt tiên trưởng giả » của Tô-đông-Pha cũng cùng một nghĩa đó. Còn chữ phủ mà ông dịch là « chẳng » thì lại « tùm bẻ » vào một chỗ sai lầm nữa. Thí dụ ở những câu « 夫夫也 » hay « 命矣夫 » thì đâu là hử, đâu là hêm, hử ông Nguyễn-trọng-Thuật?

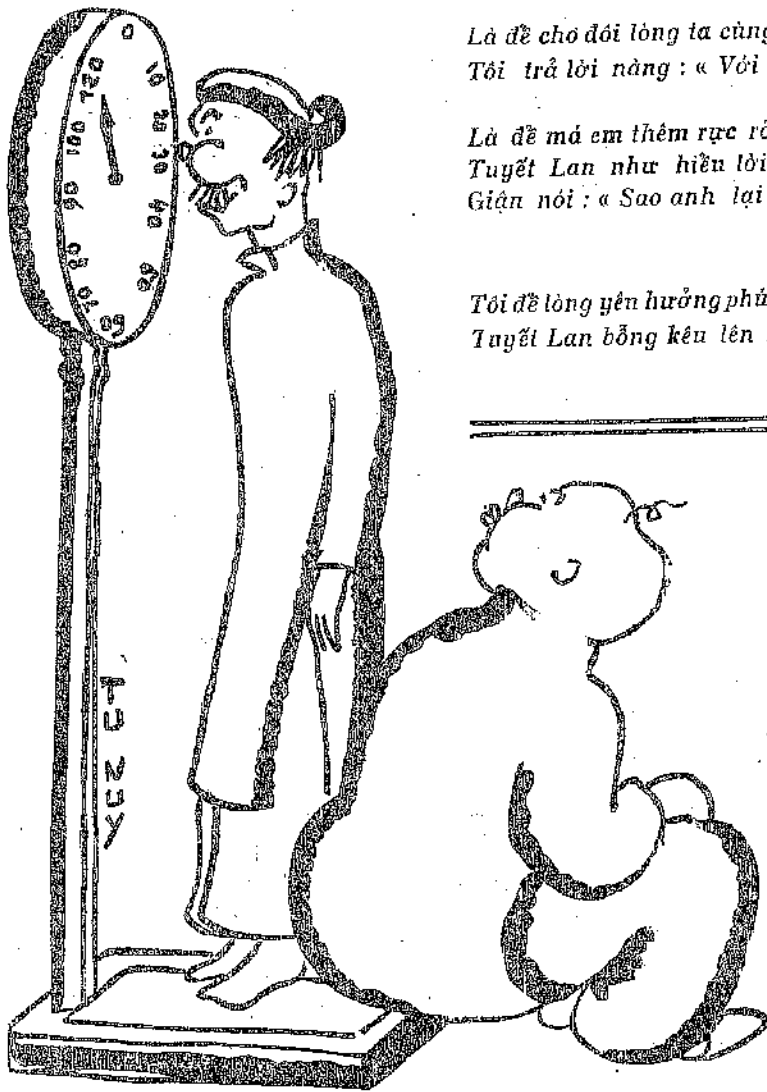
**Thuyết thiên diên với đức Khổng**

Tôi có giải : Ý Phu-tử cho sự vật biến đổi luôn, thành ra rồi lại khác đi ».

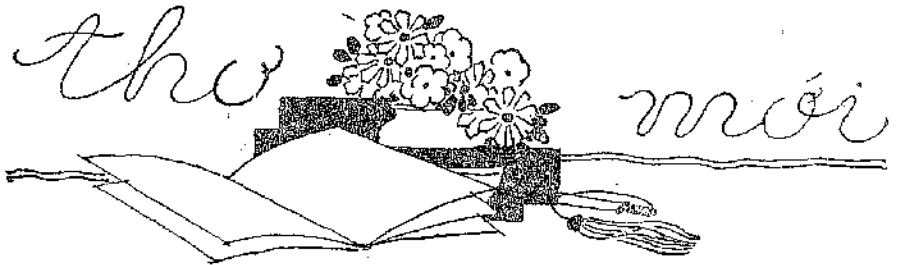
Ông bảo là sai, vì « đã không có đời kim còn làm gì có thành ». Tôi đã tưởng ông sẽ lấy những câu khác của Phu-tử để giải cho tôi rõ rằng Phu-tử bảo rằng không có « đời kim ». Ai ngờ ông lại dẫn đến nhà triết-học Hy-lạp Héraclite! Đương nói truyện bên Tàu, ông lại nói truyện bên Tây, rõ thật là tinh cách người Annam, người Annam đặc!

Tôi, cùng với nhiều nhà triết lý, tin rằng có hiện tại, có tôi, có ông Nguyễn-trọng-Thuật, mà dấu cho ông dẫn đến mười cụ Héraclite ra, tôi, ông, và mọi người vẫn tin rằng có hiện tại, có tôi, có ông Nguyễn-trọng-Thuật. Còn Phu-tử, Phu-tử nghĩ thế nào? Ông Nguyễn-trọng-Thuật hãy mượn một bà đi nào dụ hồn Phu-tử về hồ xem đã rồi hãy bảo Phu-tử ý cũng như cụ già Héraclite.

TỬ-LY



L. T. - Giá chúng mình không đứng lên thì còn biết là mấy giờ nữa. À thì ra 12 giờ rồi thảo nào mà đã thấy đói bụng.



## LÒNG THƯƠNG

Ánh bình minh nhuộm hồng trời nước  
lặng,  
Lá xanh bên đường, óng ánh hạt swong  
deo,  
Làn hương đưa, phảng phất gọi tình  
yên  
Như lưu luyến, đượm nồng lòng ngày  
ngất.

Trên đường vắng, bên hồ trong, bát ngát  
Tôi với Tuyết Lan cùng nhịp bước lạ  
làng,  
Ánh bình minh như sáng gọi trong lòng.  
Tuyết Lan hôn hờ vai cười như con  
trẻ

Rồi nàng hỏi : « Có phải chăng cảnh  
trời mỹ-lệ,  
Tiếng chim ca khúc nhạc gập trên cành  
Vời gió đưa xa thoáng ngát hương  
thanh

Là để chờ đợi lòng ta cùng vui sướng? »  
Tôi trả lời nàng : « Vời ánh trời sáng  
lạn  
Là để má em thêm rực rỡ màu tươi! »  
Tuyết Lan như hiểu lời chế riếu, cười  
Giản nói : « Sao anh lại bỡn em như  
thế? »

Tôi để lòng yên hưởng phút đi ẩn lặng lẽ.  
Tuyết Lan bỗng kêu lên một tiếng hãi  
hùng.

Trông ra, thấy đang nằm rên-rĩ bên  
đường  
Một bà lão rách rưới, đui mù, kinh  
khủng.

Tôi với bảo Tuyết Lan : « Can chi mà  
em hốt hoảng? »  
Rồi tôi dẫn bước lên gần chỗ người nằm.  
Đang thò tay sờ sáo hai túi quần  
Tìm một đồng xu để cho người khốn  
nạn,

Tuyết Lan bỗng kéo tay tôi, nói « Trời,  
đơ bản  
Thế này mà anh cũng giám đến bên!

Thôi về đi, đừng đi nữa, anh Liên,  
Cho em quên thấy cảnh gớm ghê, sợ hãi.  
Sao ai khiến cho người hủi, mù, nằm  
đấy

Như một vết nhơ, giữa cảnh vật đẹp  
tươi!  
Như đám mây sùu che phủ lòng em  
vui? »

Tôi đành để cuộc phiêu du lỡ dở  
Mà Tuyết Lan cũng chẳng vui cười như  
trước nữa.

Trên đường về rí lại, tôi sẽ hỏi nàng :  
« Tuyết Lan! khi gặp người đau khổ  
nghèo nàn,  
Sao lòng em chẳng bùi ngùi, tha thiết? »  
Nàng ngáy thơ trả lời : « Em không biết,  
« Vì lòng em chỉ biết có yêu anh.  
« Tâm hồn em chỉ ước mong cho ái-tình  
« Hạnh-phúc của đôi ta bên mãi mãi. »  
Một nụ cười say sưa nở theo lời ái-ái.  
Mâu hồng như còn kềm về thăm  
tươi!  
Nhưng cũng chẳng khiến được lòng  
tôi thêm vui.

Vì tôi muốn Tuyết Lan bớt một phần  
ái-ái,  
Dành cho những kẻ khốn cùng, khổ ải  
Muốn nụ cười nàng bớt về đầm thắm  
mơ màng  
Đề cho tâm hồn thêm một chút tình  
thương.

Vũ-đình-Liên

KỶ SAU  
SÓNG LAM, CÁT TRĂNG  
Phụ bản in 5 mẫu

### AI BẠN BÌNH DÂN

Hãy nhớ mua cho được cuốn bình-dân văn-tập do Bình dân văn đoàn xuất bản.

MỘT CUỐN VĂN VUI!

MỘT NGƯỜI BẠN TỐT!

Sách giấy 20 trang khổ nhỏ bìa in mứt giá bán 0p01.

Đã có bán ở khắp các hàng sách. Ở xa mua sách xin gửi thư về cho M. Lê-văn-Phúc 70 rue du Papier Hanoi.

MỞ VÀO NGÀY 8 MAI 1934

### NHÀ HỘ-SINH VÀ DƯỞNG-BỆNH

của Bác-sỹ NGUYỄN VĂN-LUYỆN và Bác-sỹ PHẠM HỮU-CHƯƠNG

30 Rue Bourret 167, Boulevard Henri d'Orléans, đầu ngõ Trạm mới, Hanoi

Nhà thương nhận người đẻ và người ốm nằm riêng từng buồng. Mọi sửa sang rất rộng rãi, sạch sẽ, lịch-sự. Có đủ khi-cụ để chữa thuốc và đỡ đỡ khó.

Có chiếu điện-quang (Rayons X) và chữa bệnh bằng điện.

Có hai bác-sỹ và hai cô đỡ ngày đêm trông nom rất cẩn-thận.

Bác-sỹ Luyện vẫn tiếp bệnh nhân ở nhà cũ (8, Rue de la Citadelle), nhưng đến thêm bệnh luôn ở nhà thương.

Bác-sỹ Phạm Hữu-Chương sẽ ở luôn trong nhà thương, và có phòng thăm bệnh riêng ở đây

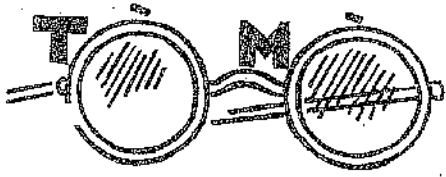
### KHOI MỚI LẤY TIỀN

Lậu và giang-mai là hai bệnh rất nguy hiểm cho toàn chúng. Vậy ai mắc phải muốn khỏi hẳn mất tội mạng thì lại bản đường chữa khoan khỏi mới phải trả tiền. Thuốc chế theo lối khoa-học, không dùng ban miêu thủy ngân nên không bốc lên răng, không vật vã và không hại sinh-đục; độ vài tiếng đồng hồ đã thấy chuyển thấy đỡ rồi, chẳng bao lâu rút rọc.

### ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG

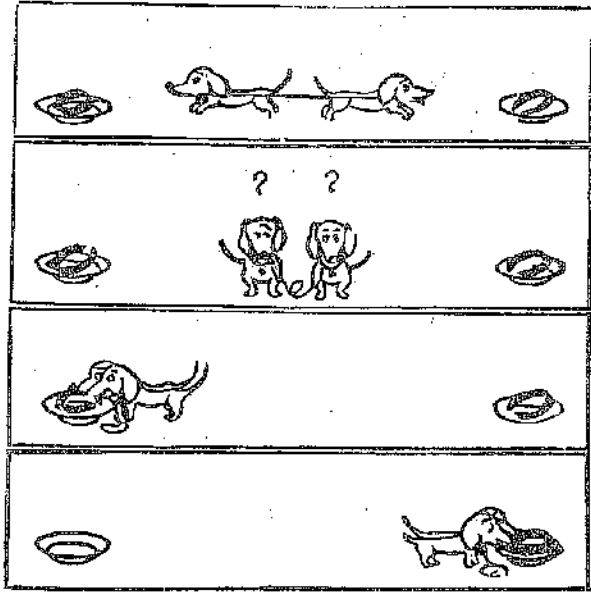
241, Route de Hué (24 gian), Hanoi có buồng riêng khám và chữa bệnh tình rất hợp vệ-sinh, có gửi thuốc theo lối lịnh hóa giao ngày đi các lịnh (nhớ viết thư kể bệnh phần minh vì có nhiều thư - thư nào cũng 0 \$ 00 một ve - một thú chữa một thời kỳ khác nhau).



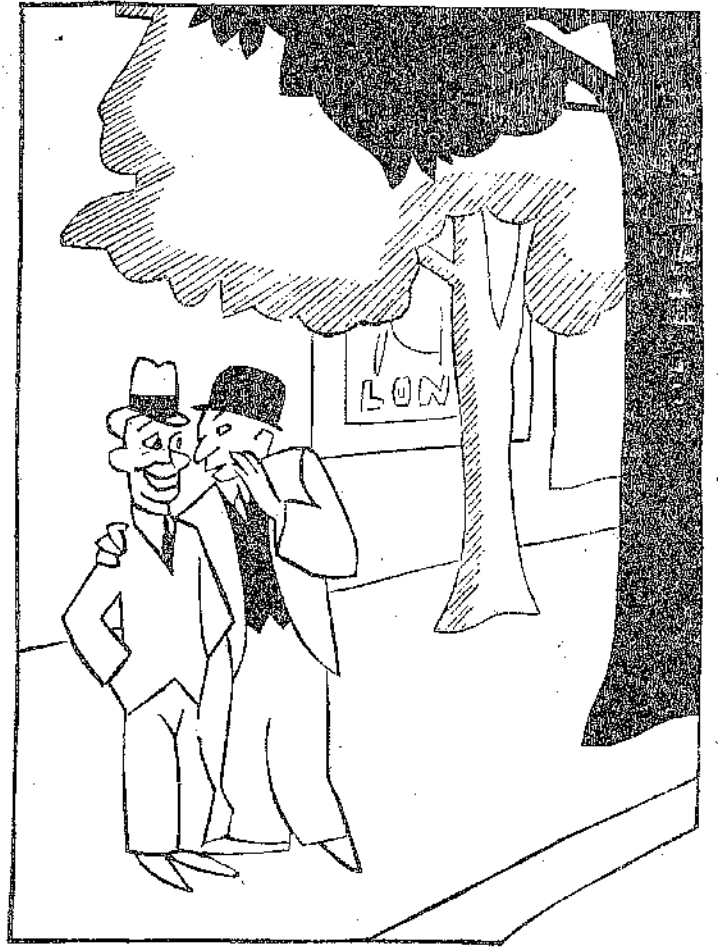


# NU CƯ'OI NU'O'C NGOÀI

NÊN ĐỒNG LÒNG...



hay là truyện hai con chó  
Wroble na Dachu



— Tôi muốn giao cho anh cái này, anh có thể giữ kín được không?  
— Anh thử giao cho tôi 5 đồng bạc mà xem, anh sẽ biết ngay. *Le Rire*

## Kiến kỳ khôi vi mê-tin

L ượt Ăng-lê không chém tội nhân mà lại đem thất cổ. Một số đồng dân Ăng-lê mê-tin lắm, họ cho rằng có được một màu dây đã dùng thất cổ tội nhân là tốt cho họ, vì thế mà tháng tư vừa qua, ở Luân-đôn có xảy ra một việc kiện nực cười.

Chàng Jacoby can tội, bị sử tử. Nhiều bác mẹ dị-đoan bỏ hàng trăm bạc ra đưa cho anh đao phủ để mua một màu giày. Chẳng ngờ trước khi đem hành-hình Jacoby độ hai giờ thì có tin nhà vua ân xá cho y.

Thế là Jacoby không chết mà bọn mê-tin mất tiền toi, vì anh đao phủ nhất định không trả. Câu quá, bọn kia liền phát đơn kiện Anh Hoàng Georges vì đã làm họ thiệt thòi.

Rõ thật sơi giày oan nghiệt!

## Cái ảnh nhỏ nhất hoàn-cầu

B ức ảnh nhỏ nhất hoàn cầu là bức ảnh chụp nhà sáng chế ra cách chụp: ông Nieppe.

Vừa rồi, hội « Royal photo » ở Luân-đôn tổ chức một cuộc triển-lãm nghệ chụp ảnh và đem cái ảnh nhỏ tí-tẹo kia ra để trong một cái hộp nhỏ. Cái hình này nhỏ lắm, phải làm to ra 600 000 lần, nó mới bằng cái bao diêm thôi. Có kẻ táo gan ăn cắp bức ấy, chính phủ hạ lệnh cho sở mật thám đi lùng hung thủ. Các ông thám tử phải dùng kính hiển-vi họa mới tìm thấy ảnh.

Thật rắc rối.

## Một cái Hội sợ vợ

T RUYỆN này là một chuyện thật.

Tại Cincinnati (Mỹ) một số đồng vừa nhóm nhau lại lập ra một hội mệnh danh là « Hội ái-hữu các ông sợ vợ ».

Hội viên toàn là những ngài nào có cái đức « sợ vợ ». Họ cùng nhau trông lại với các bà đảm để đòi lại quyền « chồng ».

Dưới đây xin trích mấy đoạn ở trong quyền điều lệ.

1) Những người nào không có đủ bằng-cớ sợ vợ thì không được vào hội.

2) Hội viên cấm không được để vợ sai khiến, dù là ở trong nhà.

3) Hội viên nào bị tóm ở đường mà đương cầm đồ đạc hoặc bế con cho vợ là bị trục xuất ngay và không có quyền kháng án.

15) Khi vào hội phải tuyên thệ: « từ nay tôi sẽ không để vợ bắt nạt nữa... vân vân... »

Cứ kể cái hội trên này cũng có ích lắm, các cụ « rầu quạp » bên ta nên rủ nhau lập ra một hội như thế có phải là tiện không?

T. M.



CHỒNG — Thôi chết rồi, tôi mới nuốt phải cái cúc cổ.  
VỢ — Như thế từ rầy cậu không sợ đánh rơi đi đâu nữa  
(Simplicissimus)

Ở AN BỘ



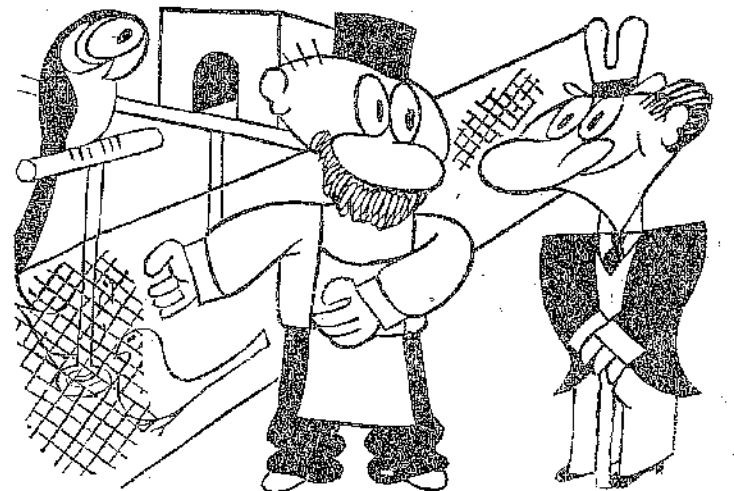
Ăng-lê — Con vật này càng ngày càng khó cưỡi.  
(Mucha)



Lúc từ biệt



va sau khi từ biệt  
Il travaso



Tôi chờ vẹt ở với bồ câu đưa thư để những con chim bồ vẹt, mẹ bồ câu của tôi sau này vừa bay đi đưa thư, lại vừa nói được tin tức. *Le Rire*

CÁC THƯ GẠCH NGÓI HIỆU

NHÀ MÁY LÀM CÁC THƯ GẠCH TÂY VÀ NGÓI TÂY

VÌ HIỆU

## HU'NG-KÝ

đều làm bằng đất sét xanh và đất sét trắng rất tốt mà bán giá rất hạ.

## hiệu HU'NG-KÝ

## HU'NG-KÝ

Có đủ các thư máy móc tối tân đều làm các thư gạch ngói rất tốt có thể đi lên trên không-võ.

Ở số 8 phố Cửa Đông-hàng Gà Hanoi—Giấy nói số 347

# NGƯỜI CAO ĐẸN THÁP VÀ RÈC

KỶ SAU

**SÓNG LAM,  
CÁT TRẮNG**  
Phụ bản in năm mẫu

...Vi kinh tế

**O** Bình-lợi (Namkỳ) có một người đàn bà giàu có, xuân xanh mới ngoài tam tuần, trông thấy thiên-hạ nhọc nhọc vì kinh tế, bỗng phát bở để làm, nghĩ cách cứu đời. Bà liền cất một nóc chùa trên một cái thuyền bập bênh nay đây mai đó. Đến chỗ nào, bà ta cũng làm chay, mổ lợn cốc suốt ngày đêm... Ngày nào cũng tụng niệm, cầu khẩn phật, trời đại xá cho thiên hạ và cho thiên hạ khỏi nạn kinh tế.

Ấy đó, kinh tế không phải là vì thóc ta không bán được, không phải là vì đồng bạc cao giá, hay hạ giá, chính là vì... trời phạt. Ngày xưa, trời có phạt ai, thì sấm, sét cho người ấy biết, nhưng đến nay, người văn-mình, trời cũng văn minh nốt, muốn phạt ta, bắt ta phải chịu nạn kinh-tế khủng hoảng.

Bà ta lại còn cầu cho linh hồn những người chết đuối, chết trôi được siêu lịch thịnh độ. Vì cứ dễ nguyên như trước thì những linh hồn ấy không nơi nương tựa, lần lút ngoài bãi tha ma, lang thang trên bãi sậy, tìm cách hại người. Thành thử ra nạn kinh tế không phải là vì người sống, mà chính là tội ở người chết.

Trời phạt, lại người chết phạt nữa, mới sinh ra nạn kinh tế. Vậy ta chẳng nên vận động gì cho hoài hơi, ta cứ họp nhau lại, làm chay, cầu khẩn thần thánh cho nhiều... Tưởng bọn ông Phạm-lê-Bông hay yêu nước Xứ-sở, nên làm chay cầu trời cho non nước khỏi nạn kinh tế. Mà bọn ông cầu cái gì, lời van xin tất thất tha lảm, đến trời cũng không cảm nổi lòng thương...

Kiện bỏ

**N**gười mọi K'Sarr ở đường trong, một hôm đi làm xa, để lại trong chòi một cái bao nhỏ bằng vải đựng mười tờ giấy bạc một đồng và những đồ vật. Đến lúc về thì thấy trong chòi mình một ông con bò to tướng, không ai mời cũng đến, chêm chệ đứng ra về ung dung lắm. Tìm bao bạc của mình, chú K'Sarr mới hay là bị con bò kia cắn nát bét ra rồi. Có lẽ chú thấy lúc bấy giờ mắt con bò có vẻ lanh lợi như ché riều chú nên chú bèn bắt nó giải lên quan, nhất định đòi kiện con bò kia đã ăn... cấp tiền của chú.



**ÔNG KÝ SỞ GIẤY  
THÉP TỨC CẢNH**

Hút điếu thuốc vào yên sĩ ra.

Tay tiên thảo một bức... măng đa



Quan tòa đương lúng túng, không biết phân xử ra sao (chả nhẽ lại phạt một con bò) thì may có người chủ bò là ông Dương ra xin nhận. Chủ mọi nhất định đòi kiện con bò phải bồi thường cho chú, sau ông Dương đành phải đền cho chú mười đồng, tuy ông không phải là con bò, vì nếu không, ông sẽ bị sờ cảnh sát phạt ông vì tội thả rong bò ra ngoài đường.

Có người cho sự đi kiện bò là một sự lạ. Nhưng lạ hơn, là con bò kia lại vào chòi ăn năm giấy bạc. Có lẽ nó muốn báo chú mọi kia rằng: «Anh bấy lâu cũng như tôi, sống một cách tự nhiên: đốt rày cây nương lấy lửa ăn, vào rừng tìm sản vật để nuôi thân, rết lấy áo mà mặc, có cần gì đến mấy tờ giấy in xanh đỏ kia. Đến nay, tôi thấy anh ham mê nó một cách vô nghĩa lý, nên tôi cắn nó nát ra, nuốt nó đi, để, cho anh khỏi phải làm nó lệ nó».

Nhưng chú mọi kia, rốt đến nỗi, không hiểu được lời khuyên của con bò nọ, đâm ra kiện nó. Cho hay rằng ở đời làm ăn hay nên oán là thế.

Một bức điện văn

**O** nam Mỹ, hai nước Bolivia và Paraguay vẫn ra công vun sỏi cho sự hòa bình như nước Nhật ở bờ biển Thái-bình-dương: họ tranh nhau miếng đất Chaco, nước nào cũng muốn đem hòa bình trật-tự đến đó, nên hai nước đánh nhau, chết hại không biết bao nhiêu người rồi. Hội Vạn-quốc gửi

hết điện văn này đến điện văn nọ để điều-đinh cho hai nước, nhưng kết-quả chỉ thêm một óc cho mấy cụ già ngồi ngắm hồ Genève.

Gần đây, hội Vạn-quốc lại sai đài vô tuyến điện ở Prangins dùng luồng điện ngắn rất mạnh đánh sang Buenos-Ayres một bức điện văn tóm tắt tờ trình của một ủy ban của hội về miền Chaco. Tính ra đánh mất 14 giờ rưỡi, vì bức điện văn giải tới 7 cây số.

Các cụ già ở Genève thật cũng đã chịu khó nát óc. Nhưng các cụ đã vậy, các cụ lại bắt người đánh bức điện tín ấy đến sai tay, có lẽ lại phải vào nhà thương. Mà kết quả thường chỉ có thế.

Cướp cơm chim

**O** tỉnh Hà-tĩnh, độ này có phát chẩn. Thật là một sự may cho lũ dân nghèo khổ, — nhưng kỳ thay, may nhất lại là bọn kỳ hào.

Ở huyện Cao-lộc, quan sức cho dân bần đến huyện nha lĩnh chẩn (của hội Trung-ương cứu-tế ở Huế gửi ra), mỗi người được lĩnh một đồng. Nhưng lúc lĩnh xong, ra khỏi cửa huyện là gặp lý trưởng. Lý trưởng bắt mỗi người phải nộp hai hào và bảo đó là tiền giấy bút khai báo, — không đưa không được; hấn dọa, nếu không đưa, lần sau sẽ bỏ tên không được lĩnh nữa. Thôi đành bỏ thí cho y hai hào vậy.

Có lẽ lý trưởng cho là bọn cùng đinh kia không biết tiền tiền, nên bảo họ

đưa tiêu đỡ đi đấy. Đám dân nghèo nên nhịn đói mà cảm ơn lòng dạ tốt của bọn kỳ hào ấy đi thôi. Tr-Ly

**Ông Phạm-Quỳnh, thi-sĩ**  
Ai cũng biết ông Phạm-Quỳnh, thượng thư bộ giáo dục là một nhà học giả, không phải một thi-sĩ. Ông chỉ có viết văn và khảo cứu, rồi lại khảo cứu mà viết văn, thế thôi. Cho nên người ta có thể vì được rằng ở trên đời không có gì hiểm bằng thơ Phạm-Quỳnh.

Cách đây hai mươi năm, trong trận Âu chiến, người Annam ta sang tòng chinh bên Pháp bị tử trận cũng nhiều, trước cái thảm trạng ấy, ông Phạm-Quỳnh cao hứng có làm một bài văn vắn vắn về viếng người xấu số và chấn chỉnh lòng ai sắp chịu theo một số phận ấy. Rồi chiến tranh hết thì nguồn thơ ông cũng hết: từ bấy đến nay, không có dịp nào để ông cao hứng làm thơ nữa.

Có biết đầu vào chốn sông Hương, núi Ngự, làm đến chức thượng thư, ông lại cao hứng phát ra thơ, và từ đây có lẽ còn làm thơ mãi mãi. Thật là một sự đáng mừng trong văn học giới nước nhà.

Tối hôm 30 tháng 6 tây ông Phạm-Quỳnh có thiết tiệc các bạn đồng liêu để tiễn ông Hồ-đắc-Hàm về hưu. Trong bữa tiệc, ông Hàm cảm động, rầu rầu nét mặt, đứng lên đọc một bài thơ: *Ba mươi năm lẻ đến ngày nay, Mưa móc ơn trên đến thế này. Phận sự lo đến may đã thỏa, Quan chám giữ trọn nghĩa mà hay. Những mừng biển học thêm bờ bến, Lại nhớ vườn xưa sản cỏ cây. Lặng miếu giang hồ dấu cũng vậy, Trước sau gìn giữ tấm lòng ngay...*

Ông Phạm-Quỳnh, đứng dậy ứng khẩu một bài thơ họa lại: *Đưa nhau xin nhớ bữa hôm nay, Gặp gỡ cùng nhau vẫn chốn này, Nên học sửa sang trong buổi mới, Tay quen giúp đỡ được người hay, Nợ trai đã trả ơn non nước, Vườn cũ rầy xuê về cỏ cây. Đồn đã năm mây vừa xuống chiếu, Chén đưa lại tiếp chén mừng ngay...*

Thật là lòng thơ lai láng, cảm tình đậm ấm như chén cà phê.

Ông Hồ-đắc-Hàm là một nhà thi-sĩ. Ông Phạm-Quỳnh cũng là một nhà thi-sĩ.

XEM TRONG SỐ  
**SÓNG LAM, CÁT TRẮNG**  
**NHỮNG KỶ QUAN**  
**TRÊN BÀI BÈ.**

## Peinture GECKO

HANOI — SAIGON — PNOMPENH

HIỆU SƠN THĂNG - LONG

NHÂN VẬT

LIÊU: 39 tuổi, chú Dương  
DƯƠNG: 20 tuổi,

Buồng riêng của Dương  
Liêu, Dương

(Năm giờ chiều. Hai chú, cháu cùng ở cửa vào. Vừa đi vừa nói truyện.)

LIÊU — Đấy, anh nghĩ thế nào thì nghĩ, tôi không hơi đầu điên. Thuyết với anh suốt ngày về một việc chỉ có lợi cho anh thôi. Và tôi cũng đã hết cả nước bọt rồi...

DƯƠNG — Chú không lo, để cháu báo pha trà Long-tĩnh chủ nhấp giọng rồi thì hồ chú hết sức nói, cháu hết sức nghe.

LIÊU — Anh chế riều tôi đấy phải không?

DƯƠNG — Cháu mà chế riều chú thì giới hạn cháu! (gọi vào nhà trong) Nhỏ ơi! pha trà Long-tĩnh nhé! mau lên! Chú xem, cháu có nói đùa đâu. Chú ở đây uống nước, ăn bánh với cháu, rồi ta đi chơi phố một lát, — tối nay, cháu sẽ lại ăn cơm đàng chú, nhé? (Thằng nhỏ bung trà và bánh ngọt vào) — Nhỏ, tao không ăn cơm nhà đâu. Đêm nay, tao về khuya, phải thức đợi cửa, nghe không? (Thằng nhỏ vâng dạ rồi ra).

LIÊU — Anh đi đâu phải về khuya mà dặn đợi cửa?

DƯƠNG — Kia, chú hẹn đi xem chớp bóng với cháu mà.

LIÊU — Tôi hẹn anh bao giờ?

DƯƠNG — Nếu không thì cháu mời chú đi xem vậy.

LIÊU — Không, tôi không đi đâu.

DƯƠNG — Có, chú có đi.

LIÊU — Không.

DƯƠNG — Chắc thế nào chú cũng đi. Không đi xem chớp bóng thì còn có công việc gì để giải buồn nữa?

LIÊU — Không, không, tôi không có thì giờ phiếm như anh. Anh đi một mình.

DƯƠNG — Vâng, thì cháu đi một mình. Kia, chú không soi nước, nguội cả rồi.

LIÊU — Câu truyện đương giờ, anh đừng đánh trống lảng; — thế nào, anh đã nghĩ kỹ chưa? Đám ấy mà anh cũng không bằng lòng?

DƯƠNG — Vâng, cháu không thể nào bằng lòng được.

LIÊU — Thế anh bằng lòng đám nào?

DƯƠNG — Cháu chả bằng lòng đám nào hết.

LIÊU — Bây giờ không phải lúc nói đùa nữa. Anh lớn tuổi rồi, cần phải lo đến chuyện vợ con cho xong xuôi đi chứ. Ai lại cứ ngông nghênh như thế mãi. Thầy mẹ anh mất đi, giao phó anh cho tôi, anh nghe lời tôi tức là nghe lời thầy mẹ anh đấy.

DƯƠNG — Chú bảo gì, cháu cũng xin vâng. Vì phải đảm đầu xuống sống, rằm chân lên than lửa, hay lăn mình vào đám

trông gai, hay phải đi xem chớp bóng, cháu xin vâng lời ngay tức khắc. Còn việc lấy vợ, quyết không thể nào cháu vâng theo được.

LIÊU — Anh không lấy vợ thì anh định làm gì?

DƯƠNG — Thế cháu lấy vợ thì chú bảo cháu sẽ làm gì?

LIÊU — Lấy vợ để... lấy vợ rồi sẽ... sẽ... (gật) À, ra anh định vận lý sự tôi đấy phải không? Tôi bảo anh điều hay, anh không theo tôi, thì mặc anh với giới! Cá không ăn muối...

DƯƠNG — Cá ươn, con cái cha mẹ, trăm đường con hư. Nhưng cháu có cái chú đâu. Khổ, chú hay giận quá. Người ta không bao giờ nên giận dữ cả, vì sự giận dữ làm cho ta chóng già.

LIÊU — Anh giảng đạo đức cho tôi nghe đấy phải không?

DƯƠNG — Không, nhưng cháu không muốn chú già, cháu chỉ mong chú trẻ mãi, trẻ như cháu. Ở đời chỉ có tuổi trẻ là sung sướng thôi. Như cháu, đương trẻ trung vui sướng, không muốn già đi nào cả, tự nhiên chú bắt lấy vợ, thì còn có công lý nào nữa không?

LIÊU — Bắt anh lấy vợ ra khổ bắt anh ở tù không bằng.

DƯƠNG — Chẳng thà ở tù còn hơn. Ở tù hay đi đày còn có hạn, chứ lấy vợ rồi, biết bao giờ cho mãn hạn? Thật là cái án chung thân. Thiếu niên bây giờ có ai lấy vợ nữa đâu. Sự hôn nhân là cái «mối» đời thương cổ, không hợp thời nữa rồi. Thằng hoặc chú có thấy một vài đám cưới, chú thử tóm anh chàng để lại hỏi mấy câu, chú sẽ biết đó a một anh chàng giờ hơi, nếu không đến nỗi điên hẳn. Chú trông ra ngoài phố mà xem, kia kia hai người thiếu niên đương qua trước cửa sổ, một người vui vẻ tươi như cái nụ hồng, và một người ủ rũ như cành liễn khô: đó là một người chưa vợ với một người có vợ, cháu xin cuộc với chú năm đồng bạc là cháu đoán không nhầm. Con gái lấy chồng còn có lý, con trai mà lấy vợ còn có lý gì?

LIÊU — Bắt anh lấy vợ ra khổ bắt anh ở tù không bằng.

DƯƠNG — Cháu lại còn biết những điều hủ chưa bảo nữa kia. Cô ấy rất đẹp, thân hình mỏng mảnh, đôi mắt rất sáng, rất trong, cái miệng tươi như hoa, cái mũi nhỏ mà thẳng, đôi lông mày uốn dịu dàng như hai chiếc lá liễu, mái tóc mượt óng như mặt ong, tiếng nói thanh như tiếng chim oanh... Nói về tâm tính thì cô ngoan ngoãn, hiền lành như con chim bồ câu trắng, dễ bảo như con cừu non. Cô lại giỏi thêu thùa, bánh trái, từ xưa đến nay chưa thấy cô con gái nào khéo bằng.

LIÊU — Nếu các anh không lấy vợ, bảo con gái lấy chồng sao được? Lấy ai?

DƯƠNG — Cái đó thì việc gì đến cháu? Sao chú không hỏi các cô ấy xem? Nếu chú không quen nhiều cô thiếu-nữ, để cháu giới thiệu chú một tá. Chú sẽ mở cuộc điều tra, bắt đầu ngay từ cô Kim-Chi mà chú bắt cháu phải lấy.

LIÊU — À, anh không nói đến thì suốt nữa tôi quên đấy. Phải, phải, cô Kim Chi, tôi sẽ cưới cô Kim Chi cho anh. Tôi khó nhọc mấy hôm nay mới tìm thấy anh, chỉ cốt nói cho rút câu truyện chung thân của anh mà anh cứ liến thoắng nói những đầu đầu, biết bao giờ cho xong.

DƯƠNG — Thưa chú, xong rồi, mà.

LIÊU — Xong thế nào?

DƯƠNG — Chú bảo cháu lấy cô Kim Chi, cháu đã xin trả lời rằng cháu không lấy, thế là câu truyện đó thu xếp ổn lăm rồi, còn gì nữa. Đã lâu chú cháu không gặp nhau, thiếu gì truyện lý thú mà cứ phải quanh quẩn mãi với cái vâu-đề vợ con ấy.

LIÊU — Anh đã biết cô Kim Chi thế nào chưa mà anh đã từ chối?

DƯƠNG — Có, cháu biết lăm chứ.

LIÊU — Anh làm thế nào mà biết được một người con gái nhà gia thế, không bao giờ rời khỏi buồng thê?

DƯƠNG — Thế mà cháu biết đấy. Cô Kim Chi độ 18, 19 tuổi, con gái một bà phủ...

LIÊU — Thì tôi vừa mới bảo anh xong.



DƯƠNG — Cháu lại còn biết những điều hủ chưa bảo nữa kia. Cô ấy rất đẹp, thân hình mỏng mảnh, đôi mắt rất sáng, rất trong, cái miệng tươi như hoa, cái mũi nhỏ mà thẳng, đôi lông mày uốn dịu dàng như hai chiếc lá liễu, mái tóc mượt óng như mặt ong, tiếng nói thanh như tiếng chim oanh... Nói về tâm tính thì cô ngoan ngoãn, hiền lành như con chim bồ câu trắng, dễ bảo như con cừu non. Cô lại giỏi thêu thùa, bánh trái, từ xưa đến nay chưa thấy cô con gái nào khéo bằng.

LIÊU — Anh làm thế nào mà biết rõ ràng mình bạch thế?

DƯƠNG — Chú tính có khó gì. Chỉ đoán qua cũng đủ biết. Có cô con gái nào sắp lấy chồng mà không có đủ ngân ấy đưc tính. Nếu không được thế, chắc chú không hỏi cho cháu, mà chú đã định cưới cho cháu ta chắc đủ ngân ấy nết, khó gì mà không đoán được. Hoặc giả còn điều gì mà cháu chưa đoán hết...

LIÊU — Anh có biết nhà cô ấy giàu lắm không? Ông phủ chết đi, để lại cho bao nhiêu là của.

DƯƠNG — À, vâng. Cô ấy lại giàu nữa. Thế thì hoàn toàn rồi, còn gì nữa.

LIÊU — Thế là anh bằng lòng rồi đấy chứ?

DƯƠNG — Cháu có nói thế bao giờ đâu.

LIÊU — Ở hay?

DƯƠNG — Cô ấy đẹp, ngoan, khéo, giỏi, lại cả giàu nữa, thế thì việc gì đến cháu, mà cháu bằng lòng?

LIÊU — Thế anh còn định kén đến thế nào nữa.

DƯƠNG — Nào cháu có kén tron gì đâu. Chỉ có những người muốn lấy vợ mới kén chứ, cháu không muốn lấy vợ thì còn nói đến truyện kén thế nào được.

LIÊU — Anh nhất định không lấy vợ?

DƯƠNG — Chẳng lẽ chú bắt cháu nhắc lại đến mấy trăm lần một câu nói tầm thường ấy. Cháu nói lần này là lần cuối cùng; cháu không lấy vợ.

LIÊU — Bây giờ, tất cả những kẻ thiếu niên đều nói thế cả?

DƯƠNG — Mà họ có lý lắm chứ.

LIÊU — Thế mà rồi anh nào rút cục cũng có vợ hết.

DƯƠNG — Duy chỉ có cháu là không chú xem đấy.

LIÊU — Anh nên nghĩ cho chín, đừng nên sức nổi quá. Thầy mẹ anh mất đi, còn có mình anh là con, anh phải lo nối dõi tông đường cho họ hàng láng nước khối mĩa-mai. Con nhà nề nếp phải lo sự làm ăn, lo sự nghỉ ngơi, nghỉ thất, chứ cứ vất vả vác: vương như thế, người ta cười chú không biết day cháu. Phương ngôn có câu: « Xảy cha... »

DƯƠNG — «... nhờ chú, xảy mẹ bù dì», và lại có câu: « Chú cũng như cha ». Đấy chú xem, cháu thuộc phương ngôn, ngạn ngữ lắm. Nhưng phương ngôn lại cũng có câu: « Ai lấy vợ thì lấy, ai không lấy vợ thì thôi ».

LIÊU — Chỉ láo l làm gì có câu phương ngôn quái gở ấy, anh học ở sách nào, ai dạy anh?

DƯƠNG — Thưa chú, nếu không có thì nên bịa ra cho có, mà trong sách chưa chép câu ấy, thì cháu sẽ chép vào, rồi một ngày kia nó sẽ thành một câu phương ngôn cũng hách dịch như những câu phương ngôn khác, có sao đâu.

LIÊU (dùng tay). — Thế thì tôi cũng đến chịu anh vậy; anh rắn đầu, rắn cổ thế, tôi không hơi đầu khuyên bảo anh làm gì. Tôi làm hết hồn phạ tôi, còn mặc anh. Thôi, anh ở lại (định ra về).

DƯƠNG (nín lại). — Chú giận cháu thực đấy ư?

LIÊU — Ai thêm giận anh.

DƯƠNG — Thế chú có cho cháu ăn cơm chiều hôm nay không? Cháu đã hẹn đến ăn cơm với chú, vậy cháu đợi cho hết ngày hôm nay đã, đến mai chú hãy giận. Chú giận cháu bây giờ thì thiệt cho cháu lắm.

LIÊU (phi cười, lại ngồi xuống). — Anh thấy tôi thương, nên anh nhơn, không còn coi tôi ra gì nữa. Nhưng anh phải biết thương cũng có hạn...

DƯƠNG — ... Mà giận cũng có chừng. Chẳng lẽ chú giận cháu đến nỗi hết thương. Tôi nghiệp, cháu có làm gì đâu

TUYỆT NỌC LẬU, GIANG

Bệnh lậu đang thời-kỳ phát, máu mủ xung tức cường dương đau đi đái ít một, nước tiểu nóng đỏ vàng, đó bệnh đang thời kỳ phát, thì dùng ngay thuốc này nhẹ 2, 3 hộp, nặng 6, 7 hộp giá 0\$ 50 một hộp là khỏi ngay. Bệnh giang thấy lở loét qui đầu, nổi hạch phát mụn, vàng đầu, người sốt v. v. dùng 3, 4 lọ 0\$ 70 một lọ là khỏi rứt. Sau khi khỏi hai chứng bệnh này, đi nọc còn lại, nước tiểu khi trong khi vàng, thỉnh thoảng ra đôi tí mủ, qui đầu định, có khi thấy nhói ngứa trong ống tiểu tiện, làm việc nhọc, hay ăn của độc, bệnh lại phục phát, mà bệnh giang còn lại khi thấy dật thịt, mình mỗi xương đau, có khi thấy nổi lên như muỗi đốt, thì dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 5, 6 hộp tên gọi Kiên tinh tuyệt nọc Lậu, Giang giá 1\$ 50 một hộp là rứt nọc hẳn. Các chất thuốc này đều phân chất tại nhà thí nghiệm, không có chất độc và công phạt, hiện đã phân được nhiều giấy ngợi khen của các người uống thuốc khỏi gửi về cảm tạ. Có sách thuốc gửi biểu khắp mọi nơi, ai hỏi hạn gì về chứng bệnh, xin gửi lời dành mạch; nhờ đình theo tem 0\$ 0 5

NHÀ THUỐC BÌNH-HƯNG 89, phố Mã-Mây (Pavillons Noirs)

ĐẠI-LÝ CÁC TỈNH — Đông-Phát, 19 Doumer Haiphong — Bazar Nam-Ich Quang-Tri — Thanh Thanh, 120 Boulevard de la Somme Saigon — Quang-Thịnh, 18 Hội-Bình Yênbay — Sinh-Tài Chợ-Bộ — Huynh V. Báo, 17, Ohier Phnom Penh — Huynh-Ngọc-Ăn Cai Lành Cochinchine — Cur-đức-Vỹ 48 Rousseau Phnom Penh



mà chú giận? Chú soi bánh nữa đi, cháu lấy cái này chú xem. (mở tủ lấy một cái hộp lớn) Đây là di tích của một quặng thiếu niên của cháu. Chú là người thứ nhất được xem cái di tích này mà cháu vẫn giữ gìn trân trọng như cái cháp vàng của người hà tiện.

LIÊU — Nào, tôi xem anh giờ trò gì bây giờ.

DƯƠNG (mở hộp). — Chú xem.

LIÊU — Cái gì thế này?

DƯƠNG. — Một mớ lá khô và hoa tàn.

LIÊU — Anh trẻ con quá. Đem một đồng lá úa hoa đi bắt dẫu về, nhét chặtnich một cái hộp lớn để làm cái trò gì thế này?

DƯƠNG — Đây là di tích của một năm qua. Mỗi cánh hoa tàn là một tấm tình thương yêu, mỗi chiếc lá khô là một ngày nhớ tiếc.

LIÊU — Anh không đứng đắn chút nào. Tôi muốn nói truyện gia-đình với anh, thì anh lại đáp bằng vần thơ.

DƯƠNG — Chú cho vần thơ là không đứng đắn? Ở đời còn có gì đứng đắn hơn vần thơ và tình-ái? Những cánh hoa khô héo này chính là vần thơ đấy, và vùi lấp dưới mấy lớp hoa kia, chính là một tấm ái-tình rất trong trẻo...

LIÊU — À, bây giờ đến truyện ái-tình!

DƯƠNG — Vâng, bây giờ đến truyện ái-tình.

LIÊU — Tôi muốn nói với anh những truyện gia-đình, truyện vợ con, chứ không có thì giờ nghe truyện ái-tình của anh.

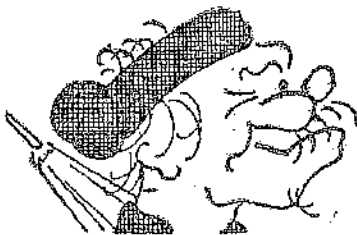
DƯƠNG — Những truyện gia-đình, truyện vợ con, chú biết nhiều hơn cháu, chú dạy điều gì cháu xin lắng tai nghe, nhưng đến truyện ái-tình thì biết đâu cháu lại không sành hơn chú, và trong câu truyện chú cho là phiếm, biết đâu lại không có vài điều bổ ích?

LIÊU (nổi giận). — Tôi ngót bốn mươi tuổi đầu lại còn điều gì chưa biết mà phải đi hỏi đứa trẻ hai mươi.

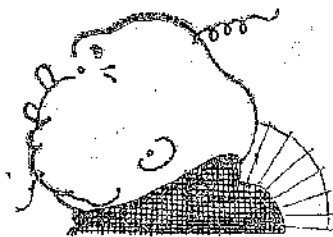
DƯƠNG — Người ta có thể sống một trăm năm, đi du lịch khắp thế giới, mà còn có điều chưa biết rõ bằng đứa bé lên mười nếu nói đến truyện làng xóm của đứa bé ấy. Cháu dù ít tuổi, song làng ái-tình là quê ngoại cháu, sao cháu lại không biết hơn chú? Chắc chú chưa đi qua cái làng ấy bao giờ, vì chú lấy vợ từ năm 18, bây giờ bây mụ con trên vai, còn có thì giờ đâu mà biết ái-tình nữa. Ái-tình là cái gì? Có phải là sự sêu tết, cưới xin đâu? Có phải cơm ngày hai bữa, con ba năm đôi đâu? Có phải là đôi bit tất rách có ngón tay rêu đang mạng lại dưới ngọn đèn hoa kỳ đâu? Cũng không phải là niêu cá kho, thùng gạo tám trấu trong nhà bếp, hay nồi thịt bò hầm trên ngọn lửa lùn tùn. Vậy ái-tình là gì? Muốn là gì cũng được, nhưng quyết không phải là những cái chú vẫn trông thấy hằng ngày ở đằng nhà.

(Còn nữa)

Đoàn-Phú-Tử



# CƯỜI.



Của T. S. Haiphong

## Sẽ ăn một thề

Lý Toét, xã Xệ vào hàng đánh chén.

Xã Xệ bảo nhà hàng rợn cho mấy món sào, lý Toét đứng dậy vừa xoa bụng, vừa đi ra.

— Kìa, cụ lý, món ăn đã sẵn, còn đi đâu?

— Vâng, được cụ cứ soi rượu trước, tôi đi ngoài cái đã; rồi ta sẽ ăn một thề.

Của H. M. Đường Moncay

## Lý Toét tự phụ

Đêm ba mươi, rạng ngày mừng một tết, các kỳ mục phải ra đình làm lễ «tổng cữu, nghênh tân» — dân cả lý Toét làm chánh tế — có người bảo lý Toét:

— Buổi năm sớm, bác làm lễ phải cẩn thận, cần nhất phải xem qua việc tế cho nhớ.

Nguyên lý Toét còn nhớ cách thức tế mẹ lý Toét năm xưa, nên mạnh bạo trả lời:

— Khốn nạn, bác còn phải dạy tôi nữa, việc tế lễ, tôi còn lạ gì nữa.

Đến giờ làm lễ, lý Toét áo mũ chỉnh tề, ra đứng trước hương-án.

Nhà thông lên giọng sượng:

— Cũ...x...x...nhạc...x...x...x...x...

Lý Toét, quen như khi tế mẹ, nên không cần đợi rứt câu, rền-rĩ khóc:

— Ôi...mẹ ơi...là mẹ ơi... Các kỳ mục giết mình, với vàng lời lý Toét ra sân đình quát tháo ãm-ĩ. Lý Toét cũng hoảng hốt kêu:

— Ôi trời cao, đất dày ơi, tôi xin lỗi các ông vì tôi cũng sơ ý, nên quên không trống gậy...

Của C. Minh Hà-đông

## Canh càng đậm

Có Mốc mức canh vô ý rùng cả bộ râu yếm vào xanh.

Mọi người có ý ghê tởm, thì ông trưởng Thềch lên giọng:

— Con Mốc nó vừa cắt cỏ ngoài bờ ruộng, như thế, canh càng thêm đậm.

Của Mốc-Xỉ Hanoi

## I. To đầu mà đại

Một cậu bé từ nãy loay hoay chưa bấm chuông một nhà kia, vì chuông để cao quá không với tới. . . Một người đứng gần đấy thấy thế, bèn lại bồng nó lên để nó bấm chuông. Khi bấm xong, thằng bé bảo người kia rằng: trong nhà họ sắp ra, tôi với ông chạy đi thôi.

## II. Vòng luẩn quẩn

— Choe! Tại sao mày khóc thế?

— Hi! hi! tại anh Ba không cho con đi chơi.

— Tại sao anh ấy không cho mày đi chơi?

— Thưa u, tại con khóc ạ.

## III. Lời con trẻ

Cậu hai chạy vào nhà hỏi bố:

— Thầy ơi, cái gì đánh rơi mà biết chỗ nó ở đâu, thì có thể gọi là mất được không?

Bố. — Thế thì, gọi là mất thế nào được!

— Vậy con vừa mới đánh rơi chiếc đồng hồ của thầy xuống ao sau nhà.

Của P. T. Vinh-yên

## Đến chết còn yêu nhau

Cụ Chánh ngồi uống rượu. Trong mâm có xã Ngoạn, tinh tham ăn, cứ nhắm đĩa thịt mỡ thái ba chỉ mà gắp «cấp gip». Cụ chánh đau lòng, muốn sỏ anh chàng tham ăn, mới nói:

— Tôi sợ các ông biết, giống gì chết rồi, mà vẫn còn yêu nhau nào?

— Giống sam ở bể chứ gì?

— Không phải.

— Giống ba ba, thường lưỡng bao giờ cũng đi đôi chứ gì?

— Không phải.

Lão chờ cho lúc xã Ngoạn lại đương gắp cấp đôi miếng thịt mới nói: «Kia kia, các ông không biết à? Giống lợn chứ gì? Thật chết rồi mà vẫn còn cứ nằm đè lên nhau, không nở rời nhau ra, kia kia...»

Của L. Thuyết Hanoi

## I. Tên tây

Một anh bồi được nghỉ, về chơi quê, khoe:

— Nay các bác ạ, tên annam nghe nó lủng củng, các bác cũng nên cải tên tây như tôi, nghe nó hay hơn.

— Thế tên tây bác là gì?

— Hay lắm! ông chủ đặt cho tôi là... Mặc-mit-toàng!

## II. Đi tắm

BA ẾCH — Nay cu, tôi tắm cứ mỗi ngày là năm, sáu lượt.

LÝ TOÉT — Bác phải biết, lời kếm gì, tôi cứ tắm mỗi lượt, ít ra là năm, sáu ngày.

## KẾT QUẢ CUỘC THI

(Số 103, 104, 105, 106, 107).

Giải nhất về bài «Lầu cá» đăng trong số 106, của cô Trương-thị-Nga, 48 rue du Coton — Hanoi.

Giải nhì về bài «Lời con trẻ» đăng trong số 107, của ông L. V. T. — Hanoi.

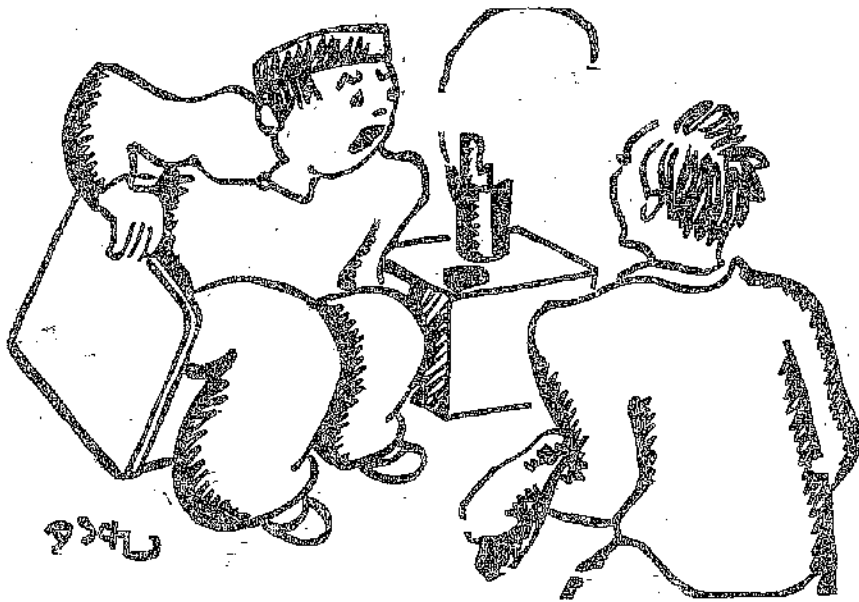
(Xin ông cho biết tên và chỗ ở).

## Thi tranh khôi hài

Giải nhất về những bức tranh đăng trong số 103, 104, 105 của ông D. L. T. D. Nhung.

(Ông cho biết chỗ ở).

Giải nhì về tranh «vợ xã Xệ đánh lợn» đăng trong số 107, của ông Nguyễn-văn-Ngh 103 rue du Chanvre — Hanoi.



Người nhà — Băm... băm ông, .. ô-tô bà con và các cậu đi đấm xuống khe núi... băm ông, bà con và cậu hai...  
Quan Hàn — Thế... ô-tô có việc gì không?

# THUỐC LẬU HỒNG KHÊ

Bệnh lậu mới mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chữa không dứt, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rứt nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rứt nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, bệnh hạch lên soài, nóng rét, đau xương, rất thịt, rứt đầu, nổi mề-đay, ra mào gà, hoa-khê, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu. không hại sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

## HỒNG - KHÊ DƯỢC - PHÒNG

88, Route de Hué (số cửa chợ Hòm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ HỒNG-KHÊ — M. Đức 73, Belgique, Haiphong — Ich-sinh-Đường 190, phố Khách, Nam-định — Xuân-Hải 6, Rue Lạc-sơn, Sơn-tây  
Phúc-Long 12, Cordonnier, Hai-duong — Bát Tiên, Maréchal Foch, Vinh — Bát-Tiên, Paul Berg, Hué — Bát Tiên, Tourane marché — Rue Marché Nha-trang  
Đức-Thăng 148 Albert 1er Dakao Saigon — Có đặt đại-lý khắp ba Kỳ — Ai muốn nhận làm đại-lý xin viết thư về thương lượng.

# CUỘC DIỄN BÁO

Bà lão lần thân

Rồi ông Lãng vi, ông Lãng von. Ông ta nhận rằng người ta thường có khi nghe truyện Nam-Phong cũng gần như nghe truyện các bà lão kể, dẫu chẳng nói ra miệng thì cũng nghĩ thầm trong bụng rằng :

« Bà lão nói lần-thần ».

Vậy ra Nam-phong là một bà lão lần thân.

Nhưng, theo ông Lãng, thì « kỳ thực, những câu truyện « bà lão » nói ra vẫn xác đáng lắm, lý thú lắm ».

Ông Lãng thích nghe truyện lần thân của « bà lão » thì ông tha bỏ lần-thần ngồi mà nghe, nhưng ông bắt đọc giả Nam-phong phải nhận những câu truyện ấy là « lý thú, xác đáng » thì khô cho cái thông minh của họ quá !

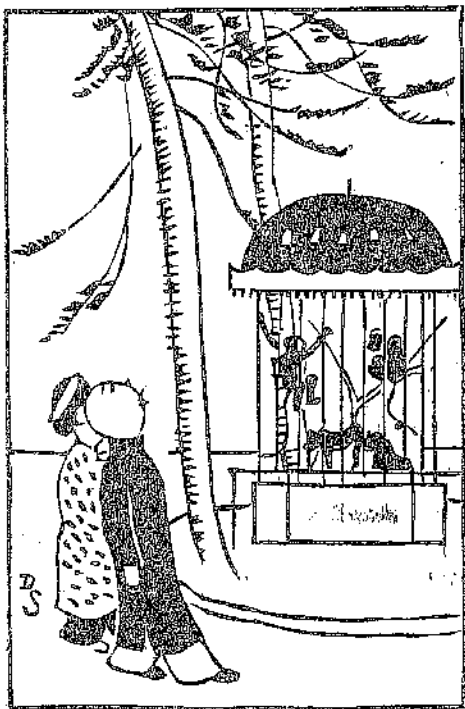
■

Cô gái hãy hãy

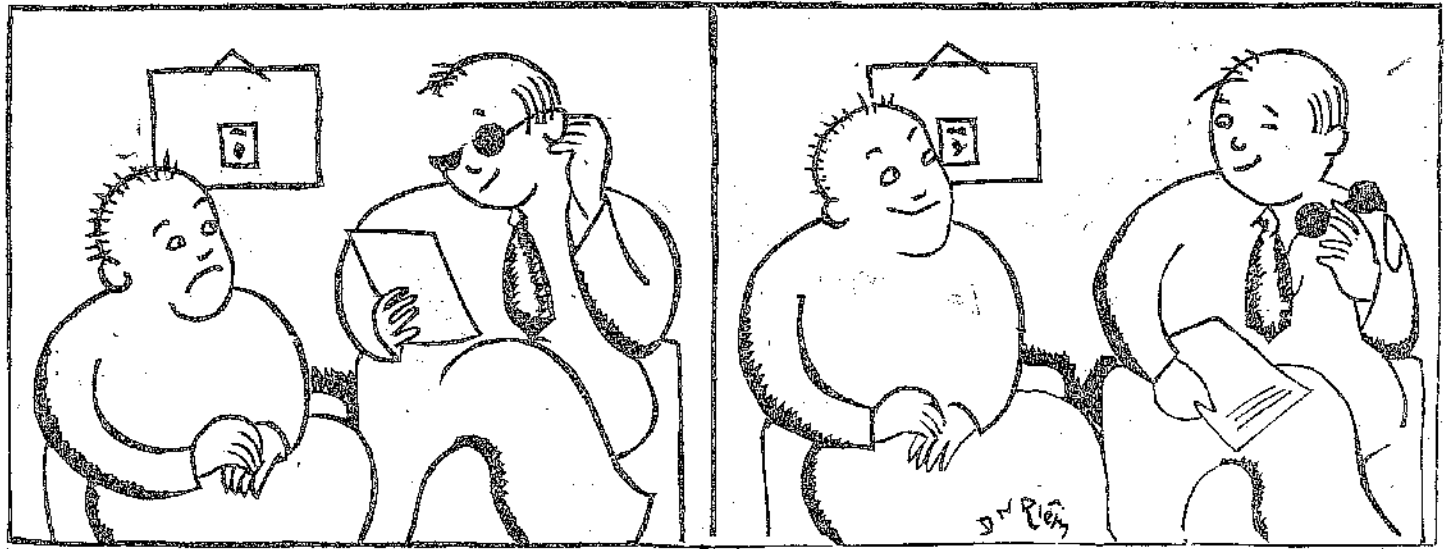
Ông Lãng lại nhất định bảo rằng « chẳng qua bộ áo ngoài nó làm hại bà (lão Nam-phong) để cho bà mang tiếng là già, là lần đó thôi ». Ông muốn từ nay « Nam-phong không phải là bà lão, Nam-phong lại là một cô thiếu-nữ hãy-hãy ! »

Đó, anh em nghe rõ chưa ! Ông Lãng lột bộ áo ngoài của bà lão già, cho bà lão « mặc cái áo chên hơn xưa một chút để về cái nét thướt tha của mình vóc, rẽ đường ngôi lệch sang bên một chút, chứ không giữ đường ngôi lối cổ ở ngay giữa chán, thẳng đường sống mũi đi lên... » là bà lão đó hóa ra một cô con gái hãy-hãy.

Nếu các cô con gái hãy-hãy giống



Hoa hoàng lan ở đây có thứ hương lạ nhỉ ?



Bình (đọc thư tình) - Ai-nương ơi, mỗi khi tôi nhớ tới ai nường thì một giông lệ lại chảy tuôn trên má...

Máo - Ô hay ! sao anh không nói hai giông lệ chưa chan trên má có hay hơn không ?

Bình - Anh không thấy tôi chột mắt đây à ?

như cô gái - lão già Nam-phong, thì ai còn dám trông mặt đàn bà, con gái nữa.

■ Kiến thiết...

Nhà xưa, ông Phạm-Quỳnh trong báo Nam-phong chủ trì cái thuyết « dung hòa hai cái văn minh Âu, Á ».

Đến nay, Nam-phong đổi mới.

Ông Nguyễn-tiên-Lãng ve ve : « Chủ nghĩa Nam-phong, tinh thần Nam-phong là trật tự, là điều hòa, là dung hợp... là tinh thần của chủ nghĩa kiến-thiết ».

Xưa điều hòa, nay dung hợp, vậy thì đổi cái gì ? Đổi cái mùi bia...

Ông Lãng tin ở hai chữ « kiến thiết » lắm. Ông bảo : « Phạm phái nào thấy có công phu kiến thiết, có lao công gây dựng lên một công cuộc gì hiền nhiên, thì có lẽ phái ấy có giữ một đôi phần chân lý ».

Thí dụ như ở Hảiphong có một bọn đồng cốt phao lên rằng một cây gỗ nổi lên ở ruộng là một cây gỗ thần, rồi bảo thiên-hạ dựng đền lên thờ vị thần gỗ ấy, là một phái đã có công « kiến thiết »... kiến thiết nên cái đền cho sự mê tín đi đơan ta nên theo. Đó là cách phân biệt tà thuyết với lẽ phải của ông Lãng đó, cách đó có vẻ thơ... thần lạ.

Ông lại bảo : « Việc phá hoại, bất cứ ai cũng có thể làm được ». Ăn có nhai, nói nên có nghĩ một chút đỉnh, ông Lãng ạ. Đã biết bao nhiêu người hào bỏ những tục xôi, thịt ở đám hương thôn, mà đến nay, xôi, thịt vẫn hoàn là xôi, thịt, — đã biết bao nhiêu người bảo nên bỏ những hủ tục về hôn-nhân, về những sự mê-tín dị-đoan, mà công hiệu có là bao ?

Còn kiến thiết, mà chỉ chủ trương sự kiến thiết những sự không có thể thực hành được, thì chỉ có những người thực thà quá hay những người muốn nhân đó mà mưu đồ sự gì, hay có ai xui thôi. Mà ông Lãng chắc chẳng phải là người thực thà quá rồi !

Tứ-Lý

# LE-TA LÀM BÁO

(Tiếp theo)

Bài học nghiêm trang

Bách Linh thường làm hộ lấy cái giọng đạo mạo của một nhà giáo-sư bảo tôi :

— Ngày nay họ làm báo một cách dễ dàng quá. Họ coi: nghề làm báo cũng như nghề đi bán lạc rang, có kni lại không bằng. Vì bán lạc rang ít ra cũng phải biết pha nước muối cho vừa, ngâm lạc cho khéo, rang lạc cho đều, rồi lại phải biết tìm đến chỗ có thứ « công chúng » ưa soi lạc cho mình nữa. Còn « nhà làm báo » thì không biết một ly một tí gì về nghệ thuật hết.

« Ra khỏi trường học, có cái bằng thành chung hay tú tài, thế đã là gớm lắm rồi đấy. Trong đầu họ mới chứa đầy những hình méo, hình tròn của khoa kỹ-hà-học, còn nạc những hơi cường-toan với mùi triết-lý, thế là đủ cho họ tưởng có thể làm nhà dư-luận của quốc dân... Thế rồi người ta đòi viết, đòi bôi lên mặt giấy những điều không ai cần biết — để dạy đời... Có khi cả đến cái khoa học nhà trường, người ta cũng chưa thấu-thái được mấy, một ngày tốt kia, người ta chế-tạo được mấy bài thơ, tương-tự như mấy bài kiệt-tác của anh mới rồi, hay viết được mấy đoạn văn sâu cảm, vô vị, hay phỏng dịch được những cuốn tầm tình tiểu thuyết mà người thiếu nữ tuyệt vọng tự-tử ở bởi thứ mười lăm... Người ta khẩn khoản gửi đăng vào mấy tờ báo tưng bài. Đến lúc bài mình được in lên, mình được thấy tên ở dưới, ấy thế là người ta đã vội ngạc nhiên không hiểu sao mình giỏi đến thế, chóng thành tài đến thế, —... rồi người ta đi kêu gào Hà-nội lên rằng người ta là « nhà viết báo » đấy ! « — Thưa ngài, tôi viết báo, A.... Tôi

am trợ bút cho báo B... — Thưa ngài, từ khi tôi vào bộ biên tập báo X.... » — Anh khe-khắt quá, khi viết báo thì lẽ tất nhiên là người làm báo chứ.

Linh-nguyệt tôi :

— Anh nói như đồ ngọc vậy ! Thế bác xã Xê gửi lời mình tạ lương y hay ông trợ phú bá cáo việc riêng để tìm vợ hai trốn mất cũng là nhà làm báo rồi ư ? Văn-sĩ khác, nhà làm báo khác. Nhà làm báo không phải là người ngồi nhà mà gõ từng văn, đếm từng chữ, ghép những câu văn cho róc rỏ hay cạm-cui trong nửa ngày để viết nửa trang giấy tả tâm sự một người thiếu phụ nhớ chồng. Không, nhà viết báo phải là người biết công chúng, có kinh nghiệm, thạo đời, biết quan sát vừa nhanh, vừa kỹ, biết yêu nghề; phải như tôi, để nghề làm báo lên trên hết mọi nghề mới được; đó là những đức tính cần thiết hơn là giỏi về khoa tu-từ học và thuật xếp đặt một truyện tình lý kỳ. Tài



— Nay,

PROPHÉTIE ÉGYPTIENNE  
**TIEN TRI AI CẤP**  
ĐOAN VIỆC TRƯỚC SAU ĐUNG NHƯ THÂN  
gửi thư về **Christiana ĐÁP-CAU**  
Đề ngày sinh để tên họ, tuổi  
Nhớ định mandat 0.70 tiền thư phí.

**BÁC-SĨ NG**  
Chuyên-trị bệnh người-nhơn, trẻ con Nội-kho:  
PHÒNG  
68, Phố Gia-Long — HANOI (Gi)  
GIỜ THĂM BỆNH Sáng từ 9 giờ  
Bệnh-nhân cần-cấp, đêm hôm m



liệu của nhà làm báo là việc đời cũng như của nhà làm văn, nhưng toàn những việc hiện tại, những việc mà anh với tôi trông thấy hằng ngày... Một người học thức khá rộng để có thể làm một cái luận án về xã-hội học, một hôm vác cái bằng to tướng đến nhà báo xin việc... Tòa báo nhận cho chàng ta thử tài. Họ bảo làm một bài tường thuật về một vụ mất cắp trong một nhà hàng mà họ phải chàng ta đi. Hôm sau, chàng lại phải đi tra một tấn «tình kịch» nó không liên-lạc gì đến tài học của chàng. Rồi hôm sau nữa...

«Hôm sau nữa, chàng ta đến tìm ông chủ bút, ngày thơ phân trần rằng:

«— Tôi xin nói ngài biết... Tôi sợ trường về việc chánh trị xã-hội kia....»

«Người như thế không thể làm báo được. Giá anh chàng cứ kiên tâm, cứ chịu khó đợi trong lúc đi nhặt tin chớ chết và vui lòng làm các việc người ta trao cho, tất cũng có ngày có thể được như ý muốn mình là viết những cái quan trọng. Nhưng bởi chàng không biết nghề, không yêu nghề, nên trông làm như thế thương-tồn đến cái danh giá tí-hơi của mình, nên tưởng cả công việc làm báo chỉ ở việc viết những bài đại luận.

«Lần thứ nhất tôi vào nhà báo cũng vậy. Tôi cũng tưởng thế. Hôm đầu, ông chủ bút bảo tôi:

«— Ông ra sờ cầm hỏi rõ cho tôi về nạn ô-tô vừa rồi.

«Tôi bực dọc lắm, nhưng tôi ra sờ cầm hỏi.

«Rồi sau ba, bốn tháng chạy trên các đường thành phố, thỉnh thoảng tôi mới được viết một bài dài. Mà có được vừa viết vừa rung đùi đầu?

«Ông chủ báo bảo tôi: — Ông biết việc bắt rượt lậu ở làng X.... không?

«— Biết.

«— Thế ông có rõ những điều hắc ám ở trong đó không?

«— Rồi.

«— Vậy ông ngồi xuống đó viết đi... Một cột rưỡi, trang đầu, đó là bài xã thuyết của ông hôm nay, mà viết mau lên!

« Một lần khác, ở một tòa tuần báo ông chủ bút hỏi:

«— Việc tham tang ở tỉnh Mỗ, ông điều tra cẩn thận đấy chứ?

«— Cẩn thận.

«— Ông đã đọc dư luận các báo tây, nam rồi chứ?

«— Tôi chưa có thì giờ...

«— Thế ông còn đợi gì?

«Lập tức tôi đọc dư luận, rồi lập tức viết một bài công kích quan trường...

«— Nhưng ông viết mau lên, viết ngắn mà ý nói nhiều, độ một giờ nữa phải đưa kiểm duyệt.

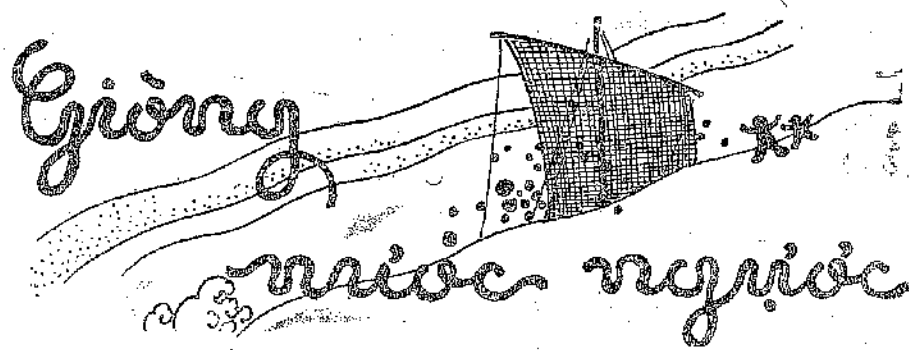
«Đấy, làm báo đại khái là thế đấy Lê-ta a. Có sướng gì đâu. Cái phần thường duy nhất của mình là được thấy cái công nghiệp trước tác của mình bị họ quên đi sau 24 giờ đồng hồ. Nhưng tôi vẫn không khinh nghề làm báo. Tôi vất vả nhiều lắm, mới được vào đó. Tôi bị những nhà làm báo vô tài, vô học, mà nghệ thuật không hơn gì các ông thư ký ở sở tây buôn, bạc đãi tôi, khinh mạn tôi... Họ bỏ bài của tôi đi thì tôi viết bài khác, rồi lại viết bài khác nữa, rồi cứ viết mãi... ngày nào cũng thế, cửa nhà báo vừa mở là tôi đã bước vào cùng với ánh sáng mặt trời. Tôi đưa bài mới của tôi ra... Rồi sau cùng, ông chủ bút phải chú ý đến tôi và cho tôi cái vinh hạnh đầu tiên được đi nhặt tin chớ chết.

«Còn anh, anh muốn làm báo, mà anh không chịu một cái khổ gì hết, muốn cho người ta đưa kiệu rước anh vào đó hay sao? Mà anh lại là đồ tôi, không giỏi bằng tôi? Từ điện bộ, ngôn ngữ, đến trí thức của anh chỉ hơn bọn mán rừng đầu một vài bực».

Tuy biết Linh khi bảo tôi thế là có ý nói ngoa ra một chút, nhưng tôi không hề cải chính bao giờ. Linh chẳng đã cho tôi thấy cái gương nhẫn nại của anh ấy sao? Vậy thì tôi cũng kiên tâm, cũng chịu khổ với nghề làm báo mà tôi đã bắt đầu yêu. Ông thần giáng khổ cho tôi là Linh đó.

(Còn nữa)

LÊ-TA



### MẦY CÀ PHONG-DAO MỚI

(Kính tặng Tăng-Cương Hoà-thương)  
Nhớ rằng đạo Tết vừa qua,  
Tú mừng sự cụ Chùa-Bà Tăng-Cương:  
«Tăng kính, tăng phủ, tăng sương»  
Phật cho ăn lộc thập phương làm giàu.  
Quả-nhiên được như lời cầu,  
Mồm Tú mề, nói có sứt đầu bao giờ...

Hàng Trống có đèn Nhà-Bà,  
Một nơi «bán hạnh», xem ra đắt hàng.  
Ông từ giữ việc đèn nhang,  
Tiền thu mỗi tháng có hàng bạc trăm.  
Dân làng tề của, sinh cảm,  
La gì trâu buộc trâu ăn thường tình.  
Đem nhau đến cửa công-bình,  
Miếng ngon ai để chịu dành riêng ai.

Chẳng qua muốn sự tại trời,  
Ông Từ cũng hảo, dân thời cũng sướng.  
Dừng đưng, sự cụ Tăng-Cương  
Được sung chức giữ đèn hương đèn Bà.  
Nam-vô đức Phật Di-Đà!  
Độc tri sự-cụ Chùa Bà Tăng-Cương!  
Cụ dù tăng phủ, tăng sương  
Nhớ câu chúc-tụng, nên ơn Tú này...

Tú Mỡ.

### ÔNG TÚ MỠ

(Về truyện khù-khờ đạo nhân nhớ Tú Mỡ làm mỗi cô Ba Vành)

Ít hàng viết hỏi thăm ông Tú Mỡ,  
Đạo nhân nào các cô muốn Ba Vành?  
Lại nhờ ông làm mối với làm manh,  
Đời diên đảo nên truyện tình cũng lạ.  
Có đời nào đạo nhân mà muốn vợ,  
Còn trung danh chẳng sợ thế-gian cười.

Đến như ông lại dễ dãi ít người,  
Thấy họ nói cũng giúp lời giới thiệu.  
Chắc ông quên: Ba Vành đã cùng với  
Ông lấy tăng tịch  
Hiện bây giờ còn gian-dầu dưới mỏ than  
Và đã sinh được cậu Giắc (Jacques), cô Gian (Jeanne)

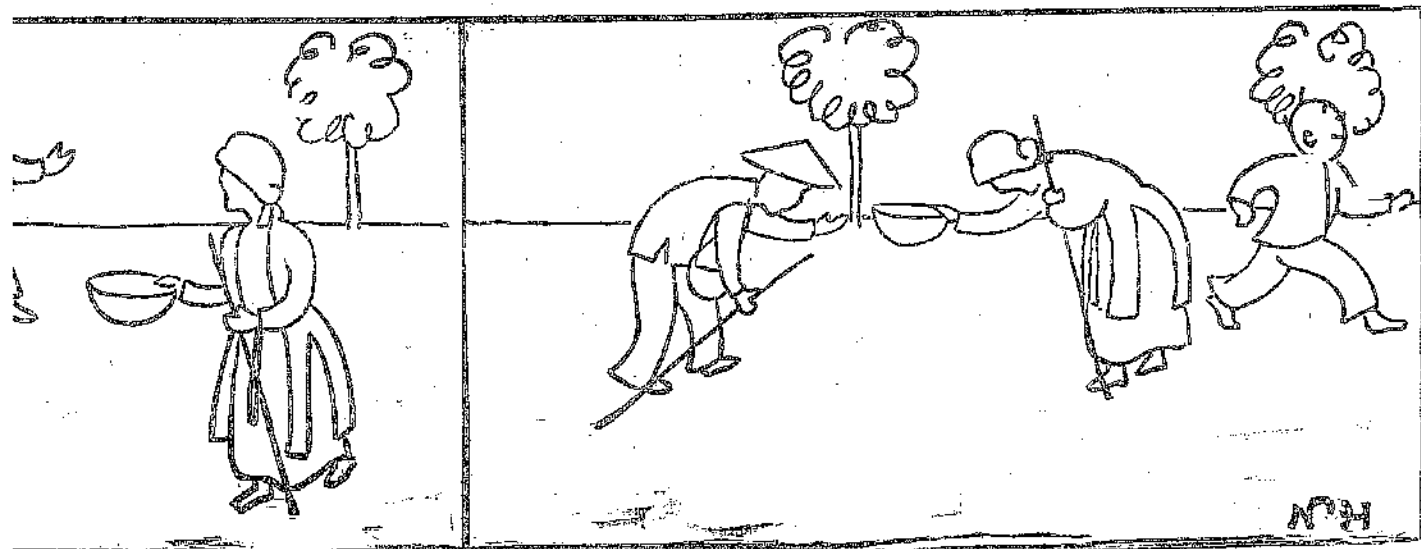
Mà bữa trước mới năm nhà thương dưới Giám.  
Ông lấy này ưng cô Ba Vành ông làm  
Nên có muốn gì cũng sắm cho ngay,  
Cụ lý ngài cũng lắm lúc sưng lây,  
Hựu nóc đầy mẩy ngày đi chơi mỗ.  
Còn lão khù khờ kia kiểi lỗ,  
Tiền một đồng cũng chẳng có dính tròn,

Sánh thử coi ai kém, ai hơn,  
Thế mà cũng chừa vòn chức gạ.  
Thôi ông bảo hẳn: như thặt lòng muốn vợ,  
Mà không tiền thì chịu đỡ có này:  
«Nàng» không tình, nhưng trông cũng

hay hay,  
Đầu ít tóc, môi vừa dày, vừa trẻ,  
Người không béo, nhưng hể đi là  
khệ-nệ,  
Ấy là con ông Xệ làng tôi.  
Chịu không, tôi sẽ giúp lời?

Đào-văn-Thọ

### CHƠI ẮC



— Lạy cậu, con đói khát xin cậu bát cơm.  
— Lạy cậu, con mù lòa xin cậu đồng chấu

### YẾN-BÁCH

si - khoa, Hộ - sản. Chữa khoán các bệnh hoa - liễu  
M - BỆNH

347) (Gốc cây thị, gốc Hàng Kèn)  
2 giờ — Chiều từ 4 giờ đến 7 giờ  
Đi đến nhà lúc nào cũng đi ngay

### VỀ TRUYỀN THÂN

50 x 60

THẬT GIỒNG THẬT KHÉO THẬT BỀN

gửi anh mail về

Orlisona ĐÁP-CAU

Nhơn gửi tình hoa giao ngọc  
không vừa ý, trả lại tiền

2.70

# ĐÔI MÙA GIÓ

« MỌI TIÊU-THUYẾT

của KHÁI-HƯNG và NHẬT-LINH

XI

**O** Hải-Cảng, trong một căn nhà phố Sông Lấp, ba trang công tử và hai gái làng chơi đương thì nhau nó đùa cười như pháo nổ.

Căn nhà không có gác và chia ra làm hai ngăn. Một bên là buồng ngủ và buồng tắm, một bên là phòng khách. Ở đó, trong một cái khám lớn, kê một cái sập thấp, cả hai đều kiểu tàu cổ, trạm trổ rất tỉ mỉ và nước sơn đen đỏ nhạt, màu vàng thép đã phai.

Trên sập, một bộ khay đèn thuốc phiện bằng pha lê, cực kỳ sáng sủa, bóng lộn, với những móc, những hèm bằng bạc, bằng vàng, với những lọ bằng sứ nhỏ xinh, và những gác tiêm bằng ngà, bằng ngọc. Hết thấy mọi vật ấy đều một kiểu lâu cũng như những bức tranh, những bức tứ bình có chữ Phùng-quốc-Tài treo nhau nhẵn trên tường cùng là cái bàn tròn và bốn cái ghế gỗ trặc có lưng tựa bằng đá Vân-nam bày gần đấy mà một cái bình-phong cũng một kiểu ngấn hần ra với cái sập thuốc phiện. Cho cả đến những nệm vát la liệt trong phòng trên một tấm thảm cỏ cũng may bằng gấm vóc Thượng-hải.

Đó là nơi nhà riêng của Hanh để cũng hề bạn hội họp chơi bởi thỏa thích. Trước kia Hanh trang hoàng nơi ấy theo kiểu Âu tây, nhưng từ khi người mình lấy người Pháp mà cái thói bài trí theo kiểu tàu đã thành thói thức, thì Hanh liền bỏ hết đồ tây mà mua đồ tàu thay vào.

Kem P. H. từ số 39

Hôm ấy ở nơi nhà riêng phố Sông Lấp hình như có cuộc đón tiếp long trọng, vì trên một chiếc bàn giải khăn trắng trong, dưới ánh lửa mù một ngọn đèn điện đặt trong cái khung đèn cổ kiểu tàu, thấy bày rất



nhiều chai sâm banh và cốc uống rượu cùng là những món ăn người và hoa, quả đủ thứ.

Hanh nhìn đồng hồ treo trên tường, bảo người ban gái nằm đối diện bên kia khay đèn thuốc phiện.

— Yên a, anh lo lắm, có lẽ Tuyết không đến chăng? Gần mười hai giờ rồi mà chưa thấy gì.

Yên ngừng tay tiêm thuốc trả lời:

— Anh nóng nảy quá, thì hãy chờ một lát nữa đã nào!

Xuyến thở phào khỏi thuốc là ăng-lê, nói tiếp:

— Anh phải biết, Tuyết đã hứa một lời thì như đinh đóng cột.

Tiền đương lim dim mơ màng với cái say thuốc phiện, cất giọng lơ đã, khàn khàn bẻ lại:

— Xuyến nói chi phải. Đinh đóng cột thì lấy kim nhỏ lên rất dễ, phải không anh Tâm?

Tâm ngồi lọt vào trong đồng nệm mềm ở cái «đi-văng» bên cạnh, về oái, vươn vai ngáp mà đáp lại:

— Phải, nhất là cái cột ấy lại chỉ xây bằng gạch với cát.

Yên hăm hăm tức giận, vụt tâu với tiêm xuống sập, đứng dậy cự:

— Các anh có giỏi thì chốc nữa đáp đối với chị Tuyết. Thật tôi truyền đời cho các anh biết trước mà tránh những cái tát tai nên thân.

Mọi người cười ồ. Tâm há mồm toan nói đùa một câu thì Hanh bắt Yên kể lại cho nghe sự gặp gỡ của nàng với Tuyết.

Sáng hôm ấy, Yên đang đứng hỏi mua hộp phấn ở trong hiệu Gò-đa, bỗng có ai vỗ vai. Yên quay lại thì là Tuyết. Tuyết vui vẻ hỏi thăm tin tức các chị em bạn ở cảng. Lâu nay Yên không gặp Tuyết, vì Yên cho Tuyết đã trở nên có tính cách trưởng giả, nên không muốn đến chơi nhà và trong lúc nói chuyện, Yên cũng tránh không hỏi gì đến Chương. Thì lại chính Tuyết đột nhiên gọi ra mà bảo cho nàng biết rằng Tuyết đã bỏ tình nhân rồi. Yên nói:

— Em xem ra khi chị ấy thuật lại câu chuyện li biệt thì chị ấy buồn lắm, cặp mắt chị ấy như muốn khóc, cái mồm cười gượng như muốn mếu. Em tìm lời an ủi và khen ngợi. Thục

ra, chị ấy ở được với Chương được đến hơn nửa năm, em cũng lấy làm lạ. Với cái tính tự do, bạt mạng của chị ấy thì xưa nay chị ấy có yêu ai được một tuần lễ bao giờ đâu. . . .

Hanh cười lơ đã, ngắt lời:

— Thế rồi có yêu tôi được ba ngày không?

— Đốt anh đi! Đẻ người ta kẻ nổi cho mà nghe đã nào: Muốn cho chị Tuyết khỏi nhớ tiếc Chương, vì em cứ tưởng Chương đuổi Tuyết đi để lấy vợ, em liền nói xấu tan tệ cái ông giáo đạo-đức kia, thì Tuyết chau mày dăm-dăm ngẫm nghĩ. Rồi chị ấy bảo em rằng chị ấy vẫn yêu Chương.

Hanh lại ngắt lời:

— Vẫn yêu Chương?

— Vẫn yêu Chương, mà chính vì thế, chị ấy muốn xa Chương. Chị ấy bảo em: «Khổ nhất cho bọn chúng ta là yêu phải người như Chương, hạng người luôn luôn mơ màng tới những tình tình trong sạch.»

Mọi người cười chế nhạo. Tâm nói:

— Trong sạch thì chắc là bọn chúng mình không trong sạch rồi, phải không hai em Yên Xuyến?

Một cái tát kêu ròn trên má Tâm. Tâm cười nói đùa:

— Hôm nay ngày giỗ trận đền Đồng-quang có khác!

Hanh nóng nảy, chấp tay sau lưng đi đi lại lại trong phòng, rồi quăng mạnh điều thuốc là vào lò sưởi, bảo Yên:

## CÁCH THAY DA ĐỒI THỊT

Người ta có máu như cây có nhựa, máu sữa, máu nóng, máu lạnh, máu khô, đều làm cho người phải suy yếu; cái nguyên nhân đó hoặc bởi quá lao tâm, lao lực, quá đam mê, ăn uống thất phép, hoặc mắc bệnh ghẻ lở, hắc-lào, ho-lao, lậu, giang-mai, nghiện thuốc phiện, ăn các đồ quá cay nóng, ở nơi sơn lâm, chướng khí, bị ngã-nước, dầm sương, rã nắng nhiều, đều làm cho máu mắc bệnh, những chất độc và vi trùng ấy chuyển vào máu thì máu phải hư, không đủ sức nuôi thân thể, làm cho thân thể phải gầy yếu, tinh thần suy kém, dần ông sinh bệnh di tinh, mộng tinh, thận hư, đàn bà sinh ra khí hư, kinh nguyệt không đều, muỗn đẻ sinh đẻ, đều bởi máu có độc cả. Muốn cho khỏi các bệnh- lọc hết chất độc trong mạch máu, cho máu trở nên tốt, cho người được béo khỏe, nhan sắc tốt tươi, vượng bề sinh dục, thì nên dùng thứ thuốc: «BÁCH-ĐỒ-THIỆT-HUYẾT số 25» mỗi hộp giá 1 \$ 50, của nhà thuốc TÂM-THIỆN-ĐƯƠNG, 48, Phố Phúc Kiến Hanoi, đựng chất sắt, và các vị thuốc bổ máu, theo phép hóa-học mà chế ra, công hiệu rất mạnh, đã được nhiều giấy cảm ơn và khen ngợi của các người dùng thuốc. Bán tại nhà số 140 phố Khách Nam-Định, hiệu Mai-Linh, 81 Cầu-đài Hai Hong, Báo-hưng-Long Phú-Cho, Phúc-hưng-Long Thanh-Hóa, Vĩnh-Hưng-Tương Nghệ-An, Vĩnh tương Huế, Thái-Khánh đường Đo-hữ-Vị Tourane, 1 tran Đình Quảng-Ngãi, Đoàng-Tá Quỳnhon, Song-An Bình-Định, Mộng-lương Nha-Trang, Lê-nam-Hưng Phan-Thiết, Thanh-Thành, 38 Pellerin Saigon, Nguyễn-bá Năng Bắc-liên v. v. và ở các nhà đại lý bán thuốc Nam-thiên-Đương ở các tỉnh trong xứ Đông-Dương.



SỮA

# NESTLÉ

HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON

**BAO THẦU CHO**

**CHÍNH-PHỦ PHÁP**



Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v. ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-mên.

— Quà nửa đêm rồi đấy. Đánh lừa tôi thì đừng trách.  
 — Thì anh làm cái thứ gì?  
 Hanh đầu dụ:  
 — Thế Tuyết hỏi thăm anh thực à?  
 — Lại chả thực. Em hỏi chị ấy định đi đâu, thời chị ấy mỉm cười nói một cách khôi hài rằng chị ấy muốn xuống chơi đây hồ Tây, nhưng chỉ sợ làm thối mắt nước hồ. Em nghe mà ghê sợ. Thời chị Tuyết lại cười sòa mà hỏi ngay sang truyện khác: «Yến có quen ông Hanh không nhỉ?» Em bảo cái thằng nhãi ấy thì chị em ở Hải-cảng, ai mà không nhận mặt.  
 — Chả lão l  
 — Thôi vậy, không kể nữa.  
 — Anh xin lỗi, vâng thẳng nhãi Hanh này nhãi thực, thế rồi sao nữa?  
 — Em hỏi sao chị ấy biết anh, thì chị ấy nói có gặp anh một lần ở Đồ-son, rồi chị ấy vừa cười vừa nói đùa rằng: «Anh si-tinh lắm, ngày ấy tán tỉnh chị ấy riết, nhưng chị ấy yên Văn hơn, vì Văn là tình nhân cũ của chị ấy.» Em lên khoe khoang những cái hay của anh.  
 — Cám ơn em.

— Nếu em không có Tâm (Tâm cười) thì em cũng chẳng giới thiệu hai người làm gì. Nhưng em đã có Tâm mà anh thì góa bụa, em thương hại quá. Em liền tìm cách chấp nối hai người, vì em biết anh mà được Tuyết yên thì thực là phúc bầy mười đời nhà anh... Thế rồi em mới Tuyết về chơi. Em tả cái garconniere này của anh cho Tuyết nghe, nhưng hình như Tuyết không thích lắm hay sao ấy, vì em thấy cặp mắt Tuyết mơ màng như nghĩ đi đâu. Bỗng Tuyết đưa tay ra bắt tay em bẹn sẽ đi chuyển xe hòa tối về đây.  
 Hanh lo lắng:  
 — Hay Tuyết không tìm thấy nhà?  
 — Không em đã biên phố và số nhà cần thận đưa cho Tuyết rồi.  
 Bấy giờ có tiếng còi xe đồ ở ngoài cổng Hanh vội vàng chạy ra mở cửa. Tuyết ung dung đi vào, bắt tay Hanh rồi đưa mắt nhìn quanh phòng, khen:  
 — Đẹp! đẹp nhỉ chào tất cả anh em, chị em!

Hanh mời Tuyết ngồi rồi đánh thức Tiến và Tâm đương nằm thiêu thiêu ngủ ở trên sập.  
 — Được, để cho các anh ấy ngủ. Kia, chị Xuyên xuống đây bao giờ thế?  
 — Em ở với... chồng em đấy.



Nàng vừa nói vừa trở Tiến. Tuyết nghe mà rùng mình, vợ vẫn nghĩ đến Chương:  
 — Thế à?  
 Hanh sẵn sóc bên mình Tuyết:  
 — Em đưa áo tới anh cất. Em có lạnh không?  
 — Cám ơn anh, em cũng hơi lạnh thôi.  
 Hanh liền cúi húi bỏ thêm củi vào lò sưởi. Tuyết lại ngồi lên sập, bảo Tiến:  
 — Anh tìm cho em vài điếu...  
 Khi đã hút luôn hai điếu thuốc phiện, Tuyết thấy trong mình nhẹ nhàng, khoan khoái, đứng lên bảo Hanh:  
 — Đã lâu lắm, em mới lại được nếm mùi phù-dung đấy.  
 Rồi chợt lưu ý đến những chai rượu sâm banh, nàng hí hửng vui mừng như trẻ con:  
 — Ô, thích nhỉ, có rượu kia đây à! Sao chưa ai uống?  
 Hanh âu yếm:  
 — Còn đợi em chứ.  
 — Thế à? Vậy em mở nhé?  
 Vừa nói, Tuyết vừa cầm lấy một chai sâm banh vặn giây thép. Tiếng nổ ròn làm cho Tuyết sung sướng

cười khành khách và mọi người thêm tỉnh ngủ.  
 Rượu rót ra cốc, màu vàng sáng và trong. Tuyết nâng cốc mời rồi quay ra hỏi Hanh:  
 — Có diễn thuyết không?  
 Hanh cười đáp:  
 — Có chứ.  
 Chàng liền đứng dậy, nâng cốc sâm banh nói:  
 — Hôm nay là ngày...  
 Tuyết chữa:  
 — Là đêm...  
 — Hôm nay là đêm sung sướng nhất trong đời tôi. Hôm nay là tối đầu hôn của vợ chồng tôi. Có chén rượu nhạt...  
 Tâm ngắt lời:  
 — Sao lắm!  
 — Vậy thì có chén rượu nồng mời anh em, chị em đến chứng kiến cho .... nghĩa là đến ăn cưới mà mừng cho chúng tôi.  
 Tuyết bĩu môi, tỏ vẻ mặt khinh bỉ:  
 — Ông đi mau quá. Trước khi cưới còn phải hỏi, trước khi hỏi còn phải dạm, trước khi dạm còn phải xem mặt đã chứ.  
 Mọi người đều cười, khiến Hanh bẽn lẽn đứng im.



Bỗng Tuyết đặt cốc rượu xuống bàn và ngồi phịch xuống, khiến mọi người nhìn nhau. Mắt Tuyết có ngấn lệ. Yến thì thăm bảo Hanh:  
 — Chị ấy vẫn thế đấy, đương vui buồn ngay được.  
 — Hay Tuyết giận tôi? Tuyết giận anh đấy à?  
 — Không.

Thực vậy, Tuyết chẳng giấu gì Hanh. Chỉ vì câu Tuyết vừa nói đã gọi ra trong trí nhớ của Tuyết cả một quãng đời buồn tẻ, quãng đời đã đưa Tuyết vào con đường tuyết vọng. Tuyết còn trông tượng (trông thấy anh người nhà chồng Tuyết đứng trước mặt; hai tay bưng cái quả sơn đặt lên bàn, và nghe thấy người đàn bà, bà mới cười cười, mới nói những câu đường mật... Những cảnh tượng ăn hỏi, ăn cưới khi xưa bỗng về ra trước mắt, khiến Tuyết thấy trong lòng đau đớn. Nhất là bữa tiệc hôm nay nhắc lại cho Tuyết nhớ càng thêm rõ rệt, hầu như mọi sự vừa mới xảy ra.

— Nhưng Tuyết sao thế?  
 Bỗng Tuyết cười sáng sặc, nâng cốc nói:  
 — Việc vui mừng! việc vui mừng!  
 Rồi nàng uống một hơi cạn cốc. Hanh vội vàng rót đầy cốc khác. Tuyết mặt đỏ hây, vẫn cười như nắc nẻ, với quả táo không gọt đưa vào mồm cắn ngốn-ngấu. Mọi người như lây cái vui của Tuyết cũng cất tiếng cười vang. Thì Tuyết đã lại giốc cạn cốc rượu thứ hai. Xuyên khen:  
 — Giỏi nhỉ!  
 — Truyện! câu trăm ngôn của người ta, khi uống rượu là:  
 Rót đầy cốc cạn,  
 Uống cạn cốc đầy,  
 Đè cốc không bao giờ đầy  
 Mà cũng không bao giờ cạn.  
 Ai nấy vỗ tay, Yến bảo Hanh:  
 — Hề Tuyết vui quá đó thì liệu hôn.  
 Tuyết nghe không rõ, quay lại bảo bạn:  
 — Ô hay! sao chị cứ đồ riết cho người ta buồn.

(còn nữa)  
 Khải-Hưng và Nhất-Linh

KỶ SAU  
 SÔNG LAM, CÁT TRĂNG  
 Phụ bản in 5 mẫu

**BÀI HÁT MỪNG BẮC KỶ NAM-TỬU**

Ta về, ta tắm ao ta. Ao ta tắm mát rượu nhà uống ngon  
 Nghỉ thời sống cạn đá mòn. Ai hay quốc-túy lại còn có may.  
 Nam nhân, nam-tửu  
 Người Annam nay uống rượu annam.  
 Thật tha hồ cất chén với tri-âm,  
 Bỏ nhớ vụng thương thâm bao những lúc.  
 Chắt gạo có say không nhục óc,  
 Hoi men cũng nhấp lại mềm môi.  
 Trái tang thương non nước đầy vơi;  
 Còn chút đó cuộc đời chưa đáng chán.  
 Rót đầy chén, uống chơi cho cạn,  
 Họ nhà Tiên, nào những bạn Lưu-linh.  
 Yêu nhau một hợp cũng tình.  
 Công-ty vừa nhận được bài hát trên này của nhà thi-sĩ Tâm-đà  
**TÂM-ĐÀ NGUYỄN-KHẮC-HIỆU**  
 gửi mừng. Vây xin có nhờ chân-trọng cám ơn soạn-giả và đăng để  
 quốc-dân đồng-lâm.  
**CÔNG-TY RƯỢU VĂN-ĐIỀN** tại các

**THUỐC PHÁT MINH VÀ THUỐC THÍ NGHIỆM**

**BÁ-ĐÀ SON-QUÂN TÂN**  
 Để giúp cho hàng phụ nữ trị về bốn chứng đau tử cung và bạch đới hạ. Hoặc bốn chứng nư hàn, hư nhiệt, hoặc bởi khí sanh để tắc trở nên động tử cung, hoặc bởi hơi độc máu xấu nhiễm vào tử cung, hoặc bởi gốc độc bình phong tinh của đầu ống truyền nhiệm. Bởi bốn chứng kể trên mà thành ra hai sợi giây chằng yếu, tử cung sai, tử cung sa, tử cung sưng, tử cung có vết thương, đau rang hai bên, đau trắng da dưới, đau thất ngang lưng, đường đại-bồn uất, đường tiểu không thông, huyết trắng ra dầm dề có giấy có nhọc, hoặc vàng, hoặc đục lộn mủ, lộn máu. Hãy uống **BÁ-ĐÀ SON-QUÂN-TÂN** không cần bơm rửa mà bệnh dặng lành. — Đón bà có thai, đón bà mới sanh để đau tử cung uống càng niệu nghiệm. Giá mỗi hộp 1 \$ 00, uống 5 ngày.  
**TAM TINH HẢI-CẦU BỒ-THÂN-HOÀN**  
 Thuốc để giúp cho ban thanh niên trị về ba chứng: Mộng-tinh, di-tinh và huyết-tinh. Năm chiêm bao thấy giao cấu cùng đàn bà tinh khí xuất ra là mộng-tinh. Không năm chiêm bao, tinh khí xuất ra là di-tinh. — Khi đi tiểu, tiểu rặng mạnh tinh khí nhớt ra là huyết-tinh, làm cho đau thất ngang lưng, tay chân nhức mỏi, gương mặt xanh xao, càng ngày càng ốm. Hãy uống **TAM-TINH HẢI-CẦU BỒ-THÂN-HOÀN** thì bệnh dứt ngay.  
 Giá mỗi hộp 1 \$ 00, uống ngày  
**VÕ-VĂN-VĂN ĐƯỢC PHÒNG**  
 Chu-nhan Y-học sĩ bảo-chế THUDAUMOT (Nam-ky)  
 Đại-lý: M. Nguyễn-văn-Đức aux galeries Indo-Chinoises N. 103 Quai Clemenceau et 11, Rue des Caisnes Hanoi — Nguyễn-hữu-Phổ, Tourane  
 còn nhiều môn thuốc khác, rất thân hiệu. Cửa dùng chìa đại-lý ở Tourane



# Những việc chính cần biết

## trong tuần lễ

### TIN TRONG NƯỚC

#### Một tờ in giấy bạc giả ở Hòa-Bình

Các nhà chuyên trách mới bắt được Phương, một tay chuyên môn in giấy bạc giả ở Hòa-bình. Phương đã thú nhận và nói do một người có thể lực trong bọn xui rục. Người ấy có lẽ là ông Đình-công-Huy, trước quyền án sát Hòa-bình. Ông Huy và em ông là ông Đình-công-Niết, quan lang Hòa-bình, bị tình nghi là có liên can về việc này đã trốn mất, hiện vẫn bị truy-nã riết.

#### Ông Phạm-bá-Rong bị bắt

Ông Phạm-bá-Rong, trước tuần-phủ Hòa-bình, (hiện nay đã về hưu) đã bị bắt và bị giải vào Hỏa lò hôm 23-7 vì bị nghi là có liên can vào vụ bạc giả Hòa-bình.

#### Quan Toàn-quyền Robin đã tới Saigon

Saigon — Quan Toàn quyền Chatel và quan Giám đốc Tài-chính Cousin đã tới Saigon hôm 23. 7.

Ngài định 27. 7, đi Pnonpenh triều kiến vua Cao-mêo, 28. 7 trở về Saigon và 1er. 8 đi Trung-kỳ để triều kiến đức Bảo-Đại tại Huế, xong sẽ ra Bắc-kỳ nhậm chức ở Hanoi.

#### Một người tá-diễn bị bán chết ở đồn điền Cao-lộ

Bác-sĩ Gillard, quản lý đồn điền Cao-lộ (Phủ-lạng-thượng) vì bất bình với tá diễn Dương-văn-Tất nên cùng bộ hạ đến nhà Tất, khuôn đồ đặc biệt đuổi Tất ra ngoài. Tất không chịu, hai bên xung đột, thế rồi, trong khi nhộn-nhạo, Tất bị hai viên đạn vào lưng chết tươi.

Người ta nghi là bác-sĩ Gillard đã bán Tất và đã bắt bác-sĩ giam vào Hỏa lò để chờ xét hỏi. Người thư ký riêng của bác-sĩ cũng bị bắt.

#### Ông A. R. Fontaine tạ thế

Ông A. R. Fontaine chủ hãng rượu Fontaine ở Đ. D. đã tạ thế ở Pháp. Ông là một nhà doanh nghiệp lớn ở Pháp. Hãng rượu Fontaine ở đây chỉ là một chi nhánh của hãng ông.

#### Tàu ngầm Joessel thao luyện ở Cam-ranh

Chiếc Vitry le François và chiếc tàu ngầm Joessel đang thao luyện ở hải cảng Cam-ranh. Cuộc thao luyện đã bắt đầu từ đầu tháng Juillet, có lẽ cuối Juillet mới xong.

#### Kỹ-sư và phó kỹ-sư người Nam có quyền làm biên bản phạt những xe cộ

Các viên kỹ sư và phó kỹ sư người Nam, cũng như người Pháp, được lập biên bản về các tội phạm vào việc cảnh sát đường xá. Biên bản đó sẽ dùng làm gốc cho việc truy tố ở các tòa án.

### Xử lại hồ Trúc-bạch

Việc xử lại các đường ven hồ Trúc bạch trong năm nay không thể thi-hành được.

Sang năm, thành phố định phá chiếc nhà đèn Chấn-Vũ ở đường Lyautey để nối thẳng đường Brière de Lisle sang đường Lyautey.

### Việc khiếu nại về việc bảo cử nghị viên Bắc-kỳ

Những đơn khiếu nại về các nơi bảo cử sau này bị bãi:

Khu thứ nhất Hanoi, khu môn bài Hai-phong, Trúc-ninh và Xuân-trường (Nam-dinh), Hoài-đức (Hà-đông), Thái-binh, Phủ-lý, Bắc-ninh.

### Đoàn hướng đạo Nhật sắp đến Saigon

Saigon Đến 14-8, một số hội viên của hướng đạo liên đoàn Nhật sẽ ghé lại Saigon quan sát và kết mối thân thiện quốc tế với hướng-đạo ta, rồi đi qua Phi-luật-tân, Hà-lan, Tân-gia-ba và Xiêm.

### TIN XIÊM

#### Tim mỏ vàng

Pursat — Có một hội tư bản đang tìm mỏ vàng ở vùng Pursat. Cách chợ Pursat

6 cây số, trên đường Battambang, họ đào những hầm cách nhau độ trên 100 thước và sâu chừng trên, dưới 40 thước để lấy đất đưa về Pháp thí nghiệm.

### TIN TRUNG-HOA

#### Nước Mãn-châu dâng nộp chính-phủ Nhật 900 vạn đồng làm tiền quốc phòng

Chính-phủ Mãn-châu định mỗi năm dâng nộp chính-phủ Nhật 900 vạn đồng để làm tiền quốc phòng. Đó là chưa kể số tiền phải cung ứng riêng những quân Nhật đóng ở Mãn-châu.

Số tiền 900 vạn đồng năm nay đã nộp sang Đông-kinh

#### Tình thế Nga-Mãn rất gay go

Các nhà đường cục Mãn-châu lại mở cuộc điều tra những người Nga làm ở đường sắt Trung-đông, nên ở Mãn-châu-ly, quân Nga bắt đầu ngày đêm tập trận. Nhân dân ở đó rất sợ hãi, nhiều người phải bỏ rời đi nơi khác.

### TIN PHÁP

#### Quan Toàn quyền Robin được lưu chức

Paris — Ông Robin, Toàn quyền Đ. D. được lưu chức (remis en activité de

service) trong hạn một năm, bắt đầu từ ngày 6. 8. 34).

### Quanh việc Stavisky

Paris 18. 7. — Ủy ban điều tra việc Stavisky đã nghe lời khai của các ông P. Laval, Mathieu và Tardieu.

Ông Tardieu nói là ông Chautemps hiểu việc này tận gốc, nhưng cố ý che đậy không chịu bắt Stavisky mà cũng chẳng chịu hành-động gì, ngày 23-12-34 đã để cho va trốn.

### PHI LUẬT TÂN

#### Phi luật tân độc lập

Ông Manuel Quezon, viện trưởng thượng nghị viện Phi luật tân đã báo tin Phi luật tân được độc lập cho toàn quốc dân biết.

Bắt đầu từ 1. 9. 34, P. L. Tân sẽ thành một nước Cộng hòa.

### TIN LĂNG BÁO

#### Bảo-an y-báo

Báo báo mới nhận được cuốn Bảo-an y báo do hai bác-sĩ Nguyễn văn Luyện và Phạm hữu Chương đứng chủ trương. Mục đích của Báo-an là để phổ thông những điều nên biết về y học và giúp cho mọi người đề phòng tránh bệnh tật. Báo-an báo là một cuốn tạp chí rất có giá trị, chắc sẽ được quốc dân hoan nghênh.

Bản báo xin mừng bạn đồng nghiệp mới được trường thọ và giới thiệu Báo-an y báo (dày 32 trang, giá 0p15, báo quán 107 Bd Henri d'Orléans) cùng độc giả P. H.

### Sách mới

Bản báo tiếp được cuốn « Binh dân văn tập » số 1 của Binh dân văn đoàn, dày 20 trang, khổ nhỏ, giá 0p04 và cuốn Tuồng cải-lương « Huyền chân công chúa » của bà Vương-khả-Lâm, Tourane giá 0p30.

Xin giới thiệu hai cuốn sách này cùng bạn đọc.

### PALACE

Tuần lễ này — Chiều tích:

### LA MATERNELLE

Cuốn phim này hay nhất trong những phim Pháp chiếu trong năm 1933. Ba vai chính: MADELEINE RENAUD — ALICE TISSOT, MADY BERRY. Lại có mấy chục trẻ con khung đầy ba tuổi mà đóng trò tự nhiên như người lớn. Ai xem cũng phải tấm tắc khen ngợi nhà dàn cảnh đại tài Jean Benoit Levy và Marie Epstein. Ai ai cũng nên xem cuốn phim bất hủ này.

Từ thứ tư 1er đến thứ ba 7 Août 1934. Chiều tích:

### CÓ KẸ GIẾT NGƯỜI (QUELQU'UN A TUÉ)

Một cuốn phim bí mật, nguy hiểm, trình thám, ai thích xem phim trình thám xin chờ bỏ qua.

### OLYMPIA

Từ thứ sáu 27 Juillet đến thứ năm 2 Août Chiều phim:

### OCCUPE - TOI D'AMÉLIE (TÔI GỬI CÔ CHO ANH)

Chuyện khôi hài vui xuất từ đầu đến cuối do JEAN WEBER và RENÉE BARTOUT sắm vai chính. Chuyện một chàng phải đi lính mang vợ gửi bạn, chẳng hiểu lại có tình tình với mình không?

## Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư Pháp dưới quyền kiểm-soát của quan Toàn-quyền Đông-Pháp  
GIỚI THIỆU

### PHIẾU TIẾT-KIỆM SỐ 5

Mỗi tháng đóng có 5 \$00, trong 15 năm là cùng mà gầy được số vốn là 1.000 \$00

### MỖI THÁNG ĐƯỢC DỰ BA CUỘC XỔ SỐ BẢO KIẾT

May được lĩnh, hoặc:

1. — Một số vốn gầy hội . . . . . 5.000 \$00  
có thể đến . . . . . 50.000 \$00  
tùy theo số đóng góp.
2. — Một số vốn . . . . . 1.000 \$00
3. — Một vé miễn góp . . . . . 1.000 \$00  
đổi cho phiếu trúng ra.

### CUỘC XỔ SỐ LẦN ĐẦU MỞ NGÀY 28 JUIN

Phần { Cuộc xổ số A . . . . . 1 phần trong 30.000 phần,  
trung { định 5.000\$ cho phiếu 1.000 \$  
số { Cuộc xổ số B . . . . . 1 phần trong 3.000 phần  
Cuộc xổ số C . . . . . 1 phần trong 3.000 phần

Hội có phát hành ra phiếu 500 \$00 và phiếu 200 \$00. Phiếu này được hưởng quyền-lợi của phiếu 1.000 \$ tùy theo số vốn trị giá.

CHO ĐƯỢC RÕ CÁC ĐIỀU-LỆ, XIN CẮT VÀ GỬI THƯ DƯỚI ĐÂY:

THƯ GỬI CHO:

### HỘI VẠN - QUỐC TIẾT KIỆM

Société Internationale d'Épargne  
58, Bd Francis Garnier, Hanoi

THƯA ÔNG ĐẠI-LÝ,

Tôi có thể đề ý mua phiếu tiết-kiệm của Hội ông, nên xin ông: Cho Người thay mặt hội đến cắt nghĩa cho tôi rõ điều lệ (1). Gởi cho tôi sách điều-lệ của Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm.

Thư này không bắt buộc tôi phải mua phiếu.

Tên, họ . . . . . Nghề nghiệp . . . . . Chỗ ở . . . . .

(1) Xin xóa bỏ câu nào không dùng đến.

KỶ SAU

SÔNG LAM,  
CÁT TRĂNG

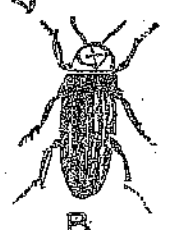
Phụ bản in năm màu

# CÔ Ạ MANG ĐÈN ĐÊM

VỀ mùa hè, những đêm tịch rạo, các cô này (tôi hãy tạm xin dấu tên) thường vẫn đeo hai chiếc đèn xanh lét thung thảng, khắp ngàn cây, nội cỏ. Ta thường gặp các cô luôn, nhưng ta chẳng hề ngừng bước lại ngắm nghía là vì ta không có cái quan niệm về sự đẹp như loài giống các cô.

Theo ý các cô thì muốn được người tặng cho tiếng đẹp, tất nhiên phải có cái thân đẹp đẽ mà dài độ mấy phân tây, phải có cái sắc « nâu ghen thua thắm, chì hôn kém tươi » nghĩa là cái sắc da cá mẫm gác bết! Lại phải có cái mình như một dây vây lớp lớp dề lên nhau, dề khi tới lui cho có vẻ dịu dàng, yêu điệu.

Đến tuổi ấy, đời khi bóng đương khuất núi, các cô liền cho đèn bật lên rồi lững lững đi, uốn éo như cái đầu ngà (—).



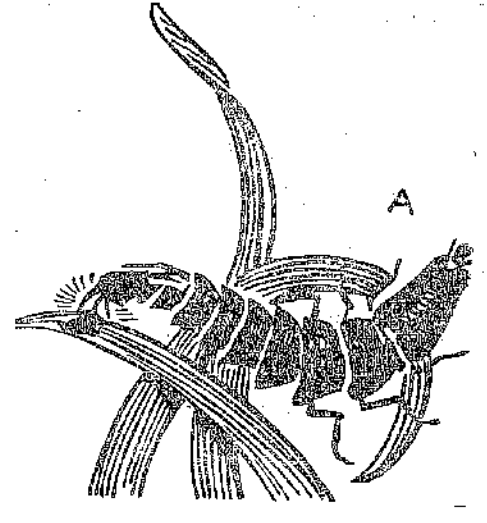
Nhưng người yêu có đầu ở mặt đất mà các cô tìm. Họ còn đương lập lòe ở trên lưng trời kia, vì tình nhân của các cô là đom đóm đực, (hình vẽ B), mà các cô sấu đất là đom đóm cái vậy. Các cậu này bé nhỏ, nhưng râu rôi, trông như một mảnh lạc rang vụn, lốm đốm đen, vàng.

Cũng mang đèn kèm bên mình nhưng chỉ chít như cái thắt lưng lửa, các cậu nhờ có bộ cánh mạnh, nên bao giờ cũng tìm tình ở tận trên

không. Các cậu bay chuệch, bay choạc, lòng bần khoăn chẳng định rẽ cánh về phương nào vì phương nào cũng đồng một màu đen tối.

Nhưng « đi đêm lắm, tất có ngày... » cậu phải gặp cô. Vì các cô tinh ranh lắm: các cô muốn anh hùng bốn bề phải để mắt đến mình, nên sau khi đã đi chân, các cô liền lấy một cành lau, lá cỏ làm cột đèn, rồi uốn lững liểu, leo lên tận ngọn, là loi chiếu ánh sáng soi vung khắp mọi phương, — các cô đem thân làm ngọn hải đăng, may ra cứu vớt được cậu nào đang bơ vơ trên mặt bể tình, thì trước được phúc, sau ảm thân, còn gì hay bằng nữa!

Vậy nên các cô hết sức vận nội công cho 12 màu thịt ở đằng dưới (hình vẽ C) các cô vung ra không trung, lúc

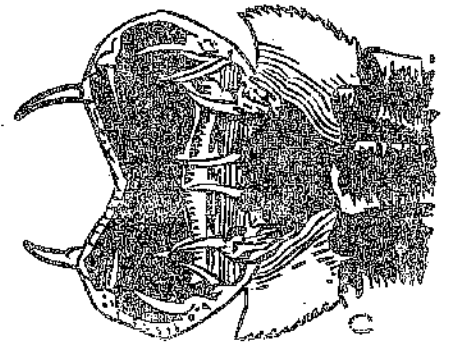


ngã, lúc nghiêng, khi cong, khi uốn, cho đôi đèn dưới bụng soay khắp ra « sáu phương trời ».

Nếu xuất hành nhằm giờ tốt, thì chẳng mấy lúc bóng lục đã lọt vào vành mắt một ông khách tìm hoa đang chấp chới tận đằng xa tít.

Trông thấy ngọn đèn quảng cáo, khách tìm hoa biết ngay là hiệu « chiếu hiền », nên sáu chân, bốn cánh, vùn vụt tới.

Thế rồi sau ta thấy ngọn đèn pha chói lói kia bỗng mờ xanh hờn như sắp tắt: cô đom-đóm đã cạn lời trăm năm tơ tóc.



Sau kỳ gặp gỡ ấy, vỡ lời thề, cậu cất cánh đi, lại giọc ngang như cũ — còn cô, cô ở lại ù-ê mang cái khối tình nó một ngày một nặng. Rồi tới lúc khai hoa, nếu còn nhớ nhưng người một bóng, bên trời, thì cô vun đăm trụng lại cho đàn con sau này được cùng nhau sống thác. Nếu cô còn cảm hơn lòng ai đơn bạc, thì cô để vãi để vung, chẳng đoái hoài chi tới những cái « cửa thừa, cửa thừa » ấy nữa.

Cho hay chớng sáng, vợ sáng, để ra con chẳng đến nỗi lồi lấm. Nên đom-đóm sáng từ khi còn là trứng, sáng từ lúc nở ra sấu, sáng đến thừa ăn mình dưới đất tránh những cơn gió bắc, mưa dầm, lại sáng đến tận sang hè, sau khi đã đủ hình dạng, rồi sáng mãi tới ngày đổi kiếp.

(Hình vẽ C)

Chàng thứ XIII



« Mà đi đêm làm gì? Tất các cô là đồ buồn phần, bán sơn chi đây, chứ gái nhà nề nếp đâu có thế? »

Nếu ta hay lo nổi phong hóa suy đồi, ắt phải mắng các cô như vậy.

Mà mắng cũng chẳng oan nào, vì các cô quả cũng lằng lờ đôi chút thật. Các cô đã « ngoan », tưởng mang đèn đi đêm thì che được mắt thiên hạ, tránh được cái câu « phi dâm tắc đạo » hẳn? Nào có ngờ đâu, các nhà khoa học ý chừng vì cái bề ngoài ấy, nhầm tưởng các cô là con cháu Diogène thừa trước cả, nên mới tò mò theo rồi để dò xét cái đời tư của các cô. Thì ngờ đầu trái lại với nhà triết học kia, các cô chỉ mang đèn sáng đi đêm thôi, mà đi để tìm một... con đực!

Tìm ra sự thực rồi, ắt các nhà khoa học kiêm triết học phải đồng ý với tác giả khúc « Cung oán » mà ngâm rằng:

« ... , còn trùng cũng hư ».

(Hình vẽ A B)

Nhưng theo đạo trời đất, các cô sấu đất (vì đây chính là tên Annam của các cô) chẳng hư tí nào cả. Tạo-hóa cho các cô đội đèn để tìm tình, thì các cô cũng như mọi côn trùng khác, chỉ biết cúi đầu tuân lệnh trên mà thôi, chứ chẳng hề có tự hỏi « trời sinh cái này, cái kia là có ý gì? » bao giờ.

Vậy cho nên hễ tuổi các cô mỗi ngày một cao, thì lửa tình các cô mỗi ngày một mạnh, mà hai ngọn đèn kia cũng theo đó mà sáng hơn lên. Kịp tới tuần cập kê, đôi đèn chói lọi, rực rỡ, chẳng khác gì hai chiếc đèn « pha » ngoài bể.

ĐÀN BÀ ĐẸP TÂN THỜI AI CŨNG DÙNG KEM PHÂN SÁP YA PHÒNG TOKALON



TOKALON

AGENT/ MARON ROCHAT ET C<sup>ie</sup> 45 B<sup>o</sup> GAMBETTA HANOI

MAISON TOKALON PARIS. SOCIÉTÉ AVE AFRIQUE 3 RUE RICHER PARIS

Luyet

KỶ SAU  
SỐ ĐẶC BIỆT  
Phụ bản (của N. T.át Tường)

**Y-SĨ TRẦN-VĂN-SANG**  
75, phố hàng Giầy - Hanoi  
Trước cửa chợ Đông-anh trông sang  
Người NAM KỶ mới mở lần thứ nhất:  
**PHÒNG THAM BỆNH**  
CHỮA ĐỔ MỌI BỆNH  
Chuyên chữa bệnh phong tình và đau mắt  
**Chữa mau chóng khỏi!**  
Không tốn kém mấy.

**SAM NHUNG BỒ THẬN  
LẠC LONG**

Trị thận hư, đau lưng mỏi gối, đại tiện táo, tiểu tiện đục, mắt quáng tai ù, tinh lỏng tinh lạnh, nhập phòng không mạnh, kém huyết hiểm con. Sau khi khỏi bệnh tinh, hư hỏng nhiều chỗ về bộ phận sinh dục, đều nên uống ngay thứ thuốc Sâm Nhung Bồ Thận của hiệu Lạc-Long sẽ hỗ sức lại rất mạnh.

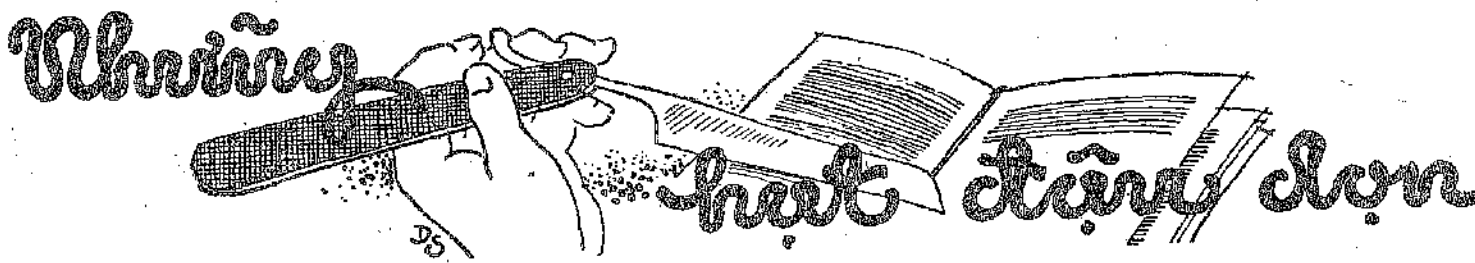
Mỗi lọ giá 1 \$00 - 12 lọ giá 10 \$00

Ở xa gửi thư và Mandat về cho M. Nguyễn - xuân - Dương, viện thuốc Lạc-Long, số 1, phố hàng Ngang, Hanoi

**AI ĐỌC PHONG-HÓA  
TẮT PHẢI MUA SÁCH NÀY**

1. - NGƯỜI TRÁ TRƯỞNG (trình-tham-tiểu-thuyết) 4 cuốn 1 bộ, mỗi cuốn 3 xu.
  2. - THẤT-KIỆM THIỆP-TAM-HIỆP (trình-tham-tiểu-thuyết) mỗi cuốn 15 trang 2 xu.
  3. - ĐÔNG-CHU LIỆT-QUỐC Hay hơn Tam-Quốc, vì có Quán-Trọng, Tử-Lý v. v. 16 trang 1 xu. Hai bộ Thất-Kiểm và Đông-Chu này bán chiến-hàng 1 xu cho đến trọn bộ và luôn 15 ru mảy lần rất nhanh (VÌ NHÀ IN LẤY RẤT ĐẸP, RẤT RÕ, RẤT SẼNH).
  4. - Y-HỌC TỪNG-THƯ SỐ 7 0\$50 (còn ba cuốn nữa trọn bộ). Bộ sách dạy làm thuốc này cam đoan là có giá trị nhất.
- Đều do Nhà in Mỹ-Thuật NHẬT-NAM THƯ HOA-QUÁN O. P. 103, Hàng gai Hanoi in và bán (XA THÊM CƯỚC GỬI)

KỶ SAU  
**SÔNG LAM,  
CÁT TRĂNG**  
Phụ bản in năm mằm



**Không phải trọn**  
Ngọ-báo số 2058, bài «Vấn đề Thái-bình-dương»:

... Một là làm chùa Viên-đông, hai là bị dè bẹp, nước Nhật phải trọn lấy một điều trong hai điều ấy...

Trọn làm chùa Viên-đông thì được, chứ trọn bị dè bẹp thì nước Nhật chẳng đại gì. Mà đã đến lúc bị dè bẹp, thì đâu có muốn không trọn cũng không được!

văn chương thì nó là hai cái thanh âm húng thù, còn nói theo kiểu lao-dộng thì nó là cái hơi thở ngon lành...

Nhưng mà nói theo kiểu người thường, nghĩa là không làm truyện, thì nghĩ hê nó là... nghĩ hê.

Muống thú gì mà ở trên cành cây, lại riu rít, lại gọi nhau về tổ? Thì tác giả cứ nói hẳn ngay là những con chim có phải tiện không?

Cũng trong bài ấy:  
... Kia những muống thú kia đang cùng vợ con đoàn tụ, cất tiếng hót vang lừng...

Hắn tác giả đã được nghe con hổ hót bên tai mấy lần, thành ra bây giờ đang trí.

**Cách thử lạ**  
Tiếng-dân số 708, « Gia-đình phải nên chỉnh đốn »:

... Dẫn ai nói quốc gia xã hội gì gì mặc lòng, cũng chưa lia hẳn vấn đề gia-đình ra được (đọc giả thử rờ sau ời, tất nhận lời nói trên là ngay thật).

Đọc giả rờ sau ời (gáy) chỉ thấy tóc, mà tóc ấy lại dựng lên vì sợ hãi câu văn bí hiểm ấy!

**Chẳng cần học**  
(Ba Hoa nhật)

Tiểu thuyết thứ bảy, số 6 «Tia đức thư xã»:  
I. Sách dạy nói tiếng Quang

đông một mình. 2. Sách dạy nói tiếng tây một mình.

Nếu học tiếng Quang đông và tiếng tây để nói một mình, thì thật vô ích: mình nói cho mình nghe, nói tiếng annam cũng đủ lắm rồi.

**Ngịch tình**

Bình dân văn tập: «Quảng đời tự do»:

... Bông chàng cất tiếng lanh lảnh hát, như muốn đem bầu tâm sự mà tưới vào quảng rừng u-uất...

Thế thì quảng rừng đó đã u-uất lại càng u-uất thêm mắt còn gì!

**Nhát dao Cạo**

**HỘP TỬ**

Ô. B. K. Thăng. - Thanh-hóa. Đã nhận được.

Cô Mai-Hương. - Thừa có, ai dự cũng được. Còn những câu hỏi khác xin miễn trả lời, có cứ đọc lại thể lệ sẽ rõ.

Ô. N. B. Toại. - Vàng, đề xin gửi báo biểu. Ông làm ơn gửi trả lại lá phiếu hay ông đem sé đi cũng được.

Ô. DUYCM. - Vàng, nếu đàng được.

Ô. D. M. H. - Huế - 1 ời đó tại ông.

Ô. N. V. C. - Xin ông cho biết rõ hơn chút nữa.

Ô. P. N. L. - Tất phải như thế chỉ trừ khi nào khác thôi.

Ô. N. T. M. - Vàng, ông cứ viết thư hỏi.

Ô. T. M. Q. - Đa, gửi rồi - Đa tạ tấm lòng quý hóa như vàng của ông.

Ô. N. V. Thịnh. Moncay - Đã nhận được ngân phiếu cảm ơn.

**Khó tin**

Sao mai số 26, truyện «Lỗi xưa»:

Giao đơn đơn, buồn tủi... chẳng khác gì một kẻ tội nhân trông mong đến giờ hành-hình cho linh hồn được tiêu điều thong thả.

Kể tội nhân có điều trông mong thực, nhưng hẳn trông mong được... ra tù. Còn điều mong lạ lùng kia, xin nhường trả lại tác giả để linh hồn ông ta sớm được tiêu điều và cả ông ấy cũng tiêu điều nốt!

**Văn chương quá**

Công-luận báo số 6586, bài «Bia miêng»:

... Hai tiếng nghĩ hê thực à có duyên: nói theo cách

**Lâm**

Cũng trong bài ấy:  
... Các trường tư, trường công, lần lượt đóng cửa cho thầy trò về nghỉ: bãi trường.

Trường đóng cửa nghỉ, nghĩa là đóng rồi lại mở - còn trường bãi là trường cũng đóng cửa, nhưng đóng rồi không mở ra nữa. Có vậy mà cũng không biết.

**Con vật lạ**

Bình dân văn tập, «Quảng đời tự do»:

... Vòng kim-ô đã gác đầu non, cổ thở những ánh nắng cuối cùng vàng nhạt...

Mặt trời đã thở ra ánh nắng thì chắc là mặt trăng phải hít ánh nắng của mặt trời.

Cũng trong bài ấy:

... Trên cành cây, những loài muống thú riu rít gọi nhau về tổ:



Liên và Minh ở trong vườn Bách-thú - Các bạn tìm! hê.

**HIÊU THUỐC TÂY HÀNG GAI**

Pharmacie de Hanoi, 13 Rue du Chanvre Hanoi

HOÀNG-MỘNG-GIÁC và NGUYỄN-HẠC-HẢI, Bào-chế hạng nhất trường Đại-học Paris

Chính chủ nhân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cần thận.

Củ bán: Rượu bổ Vintonique Alexandra 1\$95 - Phần rôm Sudoline 0\$40  
Sirops Giải khát như grenadine, citron vân vân 0\$85





### VIÊN - ĐÔNG TON - TỊCH HOI

HỘI TƯ BẢN SEQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN  
Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phát-lãng  
một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-sốt của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp  
Đang-bạ Hanoi số 419

#### GIÚP NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giấy nói số 892  
Sở Quản-lý ở Saigon — 68, Bd. Charner — Giấy nói số 1099

#### BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG JUNI 1934

Mở ngày thứ sáu 29 Jun 1934 tại sở Tổng-cục ở Hanoi, số 32 phố Paul-Bert, do ông Goutelle, kỹ-luân chuyên-môn, chủ-tọa, ông Nguyễn Văn-Khanh và ông Lê-văn-Thu dự tọa, cũng trước mặt quan kiểm-sát của Chính-phủ.

XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	TÊN HỌ NGƯỜI CÓ PHIẾU TRÚNG
Lần mở trước trúng: 5.000\$	10954.	Lê Trọng-Phu, Kiểm-Su trong bộ tại Huế có phiếu 200\$, đã góp 3\$ trúng lĩnh về. . . . . 1.000 \$ 00
	2367	Paul Goyot, 256 phố Gallieni Saigon, đã góp 50\$ trúng lĩnh về . . . . . 1.000 \$ 00
	3250	1 } Những phiếu này ở Saigon không 2 } hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng 3 } 4 } Phạm Văn-Đen Cho-lon, 3250 } phiếu này trúng được lĩnh về . . . . . 200 \$ 00
Lần mở thứ hai trúng: 1.000 \$	7899	Nguyễn Minh-Thúc, Saigon, đã góp 10\$, trúng lĩnh về . . . . . 500 . 00
	9526	Đu Thị-Cam, Cho-lon, đã góp 4\$, trúng lĩnh về . . . . . 200 . 00
	12804	Nguyễn Ngọc-Thúc, Cho-lon, đã góp 2\$, trúng lĩnh về . . . . . 200 . 00
	15374	Đào Ngọc-Hanh, P. T. T. T. H., đã góp 1\$, trúng lĩnh về 200 . 00
	168	Phiếu này 1.000\$ vốn ở Nam-dinh không được miễn trừ vì tiền tháng chưa đóng.
	3882	A Phiếu 500\$ ở Kompongcham không miễn trừ, vì tiền tháng chưa đóng B Phiếu 500\$ ở Takeo, không được miễn trừ, tiền tháng chưa đóng
Lần mở thứ ba khởi phải đóng tiền	3600	Bùi Văn-Mat, Thuduc, đã góp 4\$ trúng lĩnh phiếu miễn-trừ 200\$ có thể bán lại ngay . . . . . 101\$60
	9948	Võ Văn-Nam, Kampot, đã góp 3\$ trúng lĩnh phiếu miễn-trừ 200\$ có thể bán lại ngay . . . . . 101 . 20
	12098	Nguyễn Thị-Nha, Nha-trang, đã góp 2\$ trúng lĩnh phiếu miễn-trừ 200\$ có thể bán lại ngay . . . . . 100 . 80
	17590	Phiếu này chưa lưu hành.

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ hai 30 Juillet 1934, tại sở Quản-lý số 68 phố Charner Saigon.

Món tiền hoàn lại về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Juillet định là:  
5.000 \$ cho những phiếu 1000 \$ vốn  
2.500 \$ " " 500 \$ "  
1.000 \$ " " 200 \$ "

### MỘT CÁCH LÀM CHO NGƯỜI MẠNH KHỎE LUÔN

Ăn uống ngon miệng dễ tiêu, biết đói, tức là trong người mạnh khỏe, vô bệnh. Năm mới các ngài thấy trong mình lờ không tiêu, hay là ốm ọ, đầy hơi, đau tức đau bụng; các ngài nên mua ngay một lọ Gastral 0\$40 ở hiệu thuốc tây **VŨ-ĐỒ-THÌN** pha uống một cốc là khỏi ngay. Thuốc này mới phát minh, hợp với phổ tạng người Annam, rất bổ cho hệ tiêu hóa, chữa được nhiều người khỏi bệnh dạ dày và đau bụng kinh niên.

### KIEU NHÀ ĐẸP ĐO TAY NGƯỜI CHUYÊN-NHIỆP VỀ

Chúng tôi đã ngoài 16 năm chuyên-nghiệp về kiểu nhà. Vì được lòng tin của các ngài trong ba kỳ, nên chúng tôi đã lập thêm một sở nữa ở THANH-HÓA. (Xin tính giá hạ)

### TOUT POUR ARCHITECTURE NHUẬN - ỒC

SIÈGE : 168, Rue Lê-Lợi, HANOI (Gần trường Thê-dục)  
AGENCE : 68, Avenue Maréchal Joffre, Thanh-Hóa



**chaussures D'ENFANTS.**  
Appliquées, confortables, légères, que l'on marche. Été 1934.  
Fabrication à la machine.

**VANTOAN** RUE DE LA JOIE N° 95 - HANOI



### CÁC QUÝ-KHÁCH HỒI GHO ĐƯỢC NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT HIỆU CON VOI

1 lọ, 3 grammes 0\$20, 1 tá 2\$00, 10 tá 18\$00  
1 lọ, 6 grammes 0 . 30, 1 tá 3 . 00, 10 tá 27 . 00  
1 lọ, 20 grammes 0 . 70, 1 tá 7 . 00, 10 tá 63 . 00



PHÚC-LỢI, 79, Paul Doumer, Haiphong, bán buôn và bán lẻ.  
ĐẠI-LÝ: MM. Phạm-hạ-Huyền 36 Rue Sabourain Saigon — Đồng-Đức 64 Rue des Caponnais Hanoi — Thiên-Thành phố Khách Nam-dinh — Phúc-Thịnh phố Gia-long Huế.

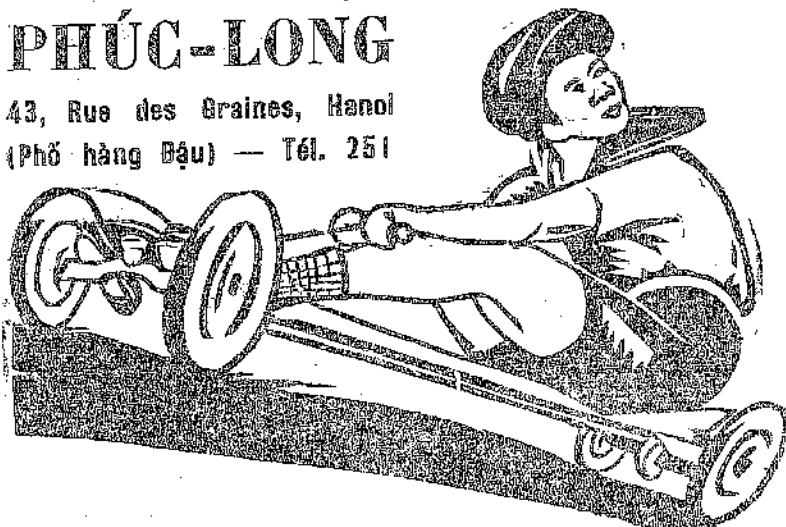
### THUỐC TRỊ BA CHỨNG ĐAU BỤNG: DẠ - DÀY, PHÒNG-TÍCH, KINH-NIÊN

Đau tức giữa ngực, lại chói qua sau vai, rồi đau lên xuống ngang thắt lưng; ợ hơi lên cổ; có khi ợ cả ra nước chua; có khi đau quá mức cả đồ ăn ra nữa; đau như thế gọi là **đau dạ dày** (đau bao tử).  
Đau bụng trên hay bụng dưới, cơn đau rất dữ dội; hết ợ hay đấm trung tiện thì đỡ đau; cách mấy ngày hoặc một tháng đau một lần; đau như thế gọi là **đau bụng kinh niên**.  
Đau chói chói trong bụng, ngày đau ngày không; ngày muốn ăn, ngày không muốn ăn, lo lắng thất thường; sắc mặt vàng vọt hay hồng hào, da bụng đầy bì bịch; đau như thế gọi là **đau bụng phòng tích**.  
Ai mắc phải, hãy viết thư kể chứng bệnh thật rõ, gửi cho bản hiệu sẽ gửi thuốc bằng cách **hình-bức** giao ngân.

Thư từ và mandat gửi:  
**NGUYỄN-NGỌC-AM**, chủ hiệu: **ĐIỀU-NGUYỄN ĐAI-DƯỢC-PHÒNG**  
121 hàng Đông (cửa quyền) HANOI

### PHÚC-LONG

43, Rue des Graines, Hanoi  
(Phố hàng Đậu) — Tél. 251



GIÁ BÁN LẺ LÀ 3\$50 MỘT CHIẾC  
BÁN BUÔN TỪ 10 CHIẾC GIỜ LÊN CÓ GIÁ RIÊNG

# POUDRE STOMACHIQUE DU SAINT ANDRÉ

là thuốc rất thần hiệu chữa các bệnh về dạ-dầy.  
Chữa được cả chứng đi táo. Không có vị gì độc,  
uống lâu không hại, không quen.



**ĐÂY MẤY THỰC LÀ THUỐC-TIÊU, UỐNG  
BAO GIỜ CŨNG HIỆU NGHIỆM TỨC KHẮC**

**CÁCH UỐNG:** Một hay hai thìa café, hòa vào một  
ít nước, uống trước bữa ăn, ai cũng uống được

**0\$85 một lọ**

Độc quyền bán tại hiệu bác-chê CHASSAGNE  
55, Phố Tràng - Tiền, 55 — HANOI